

NĂM THỨ TĂM, SỐ 338

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đỡ nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-dương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng 6\$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 fr. 00

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SANG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

ĐAM GIẶC ÂU-CHÂU

(CONFLIT EUROPÉEN)

Nước nào đánh với nước nào xin kể ra đây:

(positions des belligérants)

La France (Pháp)

La Russie (Nga)

La Belgique (Ben-rich)

L'Angleterre (Anh)

hiệp chiến với L'Allemagne

(contre)

(Đức-tặc)

La Serbie (Xet-bie)

La Russie (Nga)

chiến với L'Autriche-Hongrie

(contre)

(Áo)

Pháp-quốc vạn tuế! Vive la France!

Coi họa đồ trong ông Báo-chương

(Voir la carte d'Europe dans le corps du journal)

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

THỜI SỰ TỔNG LƯỢC

(Le Courrier de la Semaine)



Từ đây về sau mỗi tuần bản quân sẽ cho chư vị khán quan rõ các việc xảy đến tại Âu-châu, nhất là việc hai nước Áo-quốc (Út quốc = Autriche-Hongrie) và Xet-bi (Serbie) chiến nhau.

Bốn tuần này khi sự thuật lại cái nguyên do, cái cơ tiết làm sao mà hai nước phải ra tay tranh hùng tranh bá nhau. Những tin bốn quân dịch lại ra nôm đay đều là tin chắc

chắn đẽ làm cho chưquí vị có thể mà biện hoặc những điều ngoa-ngôn quần gian trá hay dùng trong cơ hội như vậy hoặc đồn huyên nhiều việc không có tại Đông-dương, hầu gạt gẫm kẻ què mùaặng đồ lợi là mua lúa rẻ, đổi giấy bạc rẻ vào vàng.

Cớ tiết hai nước ấy phải đánh nhau là tại sự quân-hoang Xet-bi nó hạ sát Đông-cung Áo-quốc và vợ ngài tại Serajevó, Xê-ra-rê-huô) trong ngày 27 juin rồi đây.

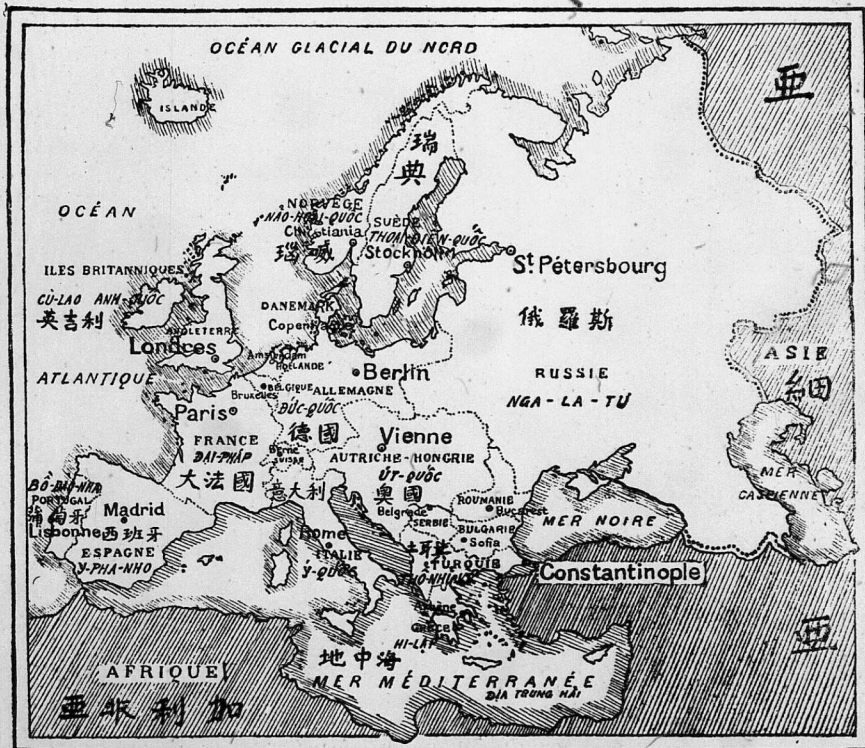
Đẽ cho Bốn quân cho chư vị rõ ràng: nước Xet-bi là một nước tiểu bang trong đám Banh cân (balkans) chiến với Thổ nhĩ-kì (Tur

quie) năm kia, rồi năm ngoài lại ầu đã với nhau đó, chứ khán quan cũng còn nhớ).

Vân nước Xet-bi có chừng 3 triệu sanh linh (100 muôn người). Kinh đô là Ben-cà-rách (Belgrade) nhơn khẩu 7 muôn mạng, đóng gần mệ sông Đan-nũp (Danube) giáp ranh với Áo-quốc. Tại kinh đô Xet-bi có cất một cái cầu đẽ dễ ngày thường qua lại bên thành Xem len (Semlin) thuộc địa phận Áo-quốc.

Còn Áo-quốc là một nước to hơn Pháp-quốc, và lớn hơn Xet-bi 14 lần. Nhơn khẩu tới 46 triệu sanh linh (4600 muôn) mà ô tạp đũ các thứ dân

ÂU CHÂU TOÀN ĐỒ



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

lần căn c
giống, và
Nga, Đứ

Kinh đ
thành to

Bá tướ
rất giản
các tiem

(Bosnie
sư Xet-bi

nước Xet
Nga, nh

đáng m

Qua ng
hay rằ
gởi tờ m

như vậy:

Chánh

mình c

nhìn cu

Áo qu

phạm t

học ngh

trường,

văn m

Và lại

cho các

cùng m

với Áo

lời trong

to ma g

Tờ của

nhệm nh

trông gi

la tinh c

muốn bi

cuộc này

là

Có tin g

nói rằng

c

luyện qu

Âu-châu,

n

bài hội.

Chánh-ph

vào đám

rằ

phủ Áo đ

đáp từ, đ

nh

có giờ mà

nếu ch

chánh-

theo lời

ấy

quyền.

M

chăm ngoai lại
chư khản quan

chừng 3 triệu
grôri). Kinh đô
(de) nhơn khẩu
n mé sông Đă
h với Áo-Quốc
cất một cái cầu
lại bên thành
c địa phận Áo-

ót nước to hơn
n Xet-bi 14 lần.
tiệu sanh linh
đủ các thứ dân

lần cận đến ở đó sanh nhai, khác
giống, và nghịch nhau: Những là
Nga, Đức, Hồng, Ru-ma ny, và Xet-bi.

Kinh đô Áo quốc là Vi-en Vienne),
thành to là *Bur da-bét* (Budapest).

Bà tánh thấy cuộc tình tẻ như vậy
rất giận dữ bèn rủ nhau áp phá tán
các tiệm của dân Serbe ở tỉnh *Bốt ni*
(Bosnie cùng áp lại trước nhà công-
sứ Xet-bi nhục mạ và đốt cờ quốc-kỳ
nước Xet bi, rồi chạy lại vây sứ-quan
Nga, nhờ có lính tuần cảnh cũng
dáng mới đi lần ra hết.

Qua ngày 24 juillet bên mình đây
hay rằng nước Áo (Autriche-Hongrie)
gởi tờ mà trách, chính-phủ Xet-bi
như vậy:

« Chính phủ Xet-bi phải cáo lỗi
« minh cho thiên hạ biết và không
« nhĩn cuộc bá tánh lập ra mà nhục mạ
« Áo quốc, phải trừng trị những đứ
« phạm tội ấy, phá tuyệt cách dạy
« học nghịch cùng Áo trong các nhà
« trường, cất chức các quan vô, quan
« văn mà Áo quốc sẽ hiển lên gởi qua.
« Và lại chính-phủ Xet bi phải chịu
« cho các quan Áo qua đó hiệp lực
« cùng mà trừng trị cuộc bày nghịch
« với Áo và bắt những đứ có đồng
« lõa trong đám hạ sát Đông-cung
« Áo mà giải đến án-trồng làm tội.

Tờ của Áo gởi qua cho Xet-bi rất
nhiệm nhứt quá lễ, như rủa thì không
trông giãng hòa được. Ai ai cũng cho
là tình cảnh rất quan trọng, ai ai cũg
muốn biết Nga-Quốc sẽ cử chỉ trong
cuộc này làm sao.

Có tin giầy thép bên Nga đánh qua
nói rằng: chính-phủ Nga hội lại bàn
luận quốc sự đặng xét tình cảnh
Âu-châu, nhóm 4 giờ đồng hồ mở
bãi hội.

Chánh-phủ Nga nhứt định can dự
vào đám rầy này, sẽ gởi tờ nài chánh
phủ Áo định kỳ lại cho đại cho Xet-bi
đáp từ, đặng các liệt cường Âu-châu
có giờ mà bàn luận thuyết khách,
nếu chánh-phủ Áo không khừn nghe
theo lời ấy thì Nga phải dụng cường
quyền.

Có giầy thép bên kinh đô Áo đánh
qua cho sứ thần Áo ở tại kinh đô
Xet-bi rằng nếu chiều 25 juillet mà
Xet-bi chưa chịu đáp từ y như lời
Áo thì sứ thần và Bồn-ty phải lại
chọn về Tô-Quốc.

**Tiếp theo bài Thời-sự-tổng luận
số 334**

(Banque de l'Indochine)

Tổng cuộc cho vay đặt nợ trong
các hãng bạc nhánh của Bồn-công-
ty đầu đô đều khá hơn năm ngoái
nhiều. Nội vụ ra vô nội năm 1913 kể
chung các số cho vay là 2100 triệu 28
muôn, 8764 quan 3 tiền. Còn năm
1912 cho vô ra có 1837 triệu 11 muôn
7917 quan 3 tiền 3 thoi.

Tiền bạc thiên hạ gởi muốn lấy ra
đem vô khi nào cũng đặng thì, khi
trước là 757 triệu, 18 muôn 9193 quan
69, năm 1913 gia tăng tới 971 triệu 71
muôn 8514 quan 3 tiền 1.

Tiền bạc gởi có kỳ khắc trong năm
1912 bội số vì lúc ấy có loạn ai cũng là
sợ, nay ngữ tiền ấy họ lấy ra bớt hết
4 triệu, cuối ngày 31 decembre 1913
trong số đề 750 muôn quan.

Tiền bạc cũg kho Chánh-phủ gởi
vô lấy ra khi nào cũng được, thì
chung niên tính là 25 triệu, từ đó đến
giờ cũng không đòi đòi gì bao nhiêu.

Giấy bạc châu lưu cho thiên hạ
xài trong các thuộc-địa Langsa mà
Bồn-công-ty có lập hãng nhánh, thì
trong tháng fevrier được 7.956 muôn
8000 quan, qua tháng octobre được
8982 muôn 9000 quan, qua ngày 31
decembre được 8646 muôn 1000 quan.

Các số ấy đều bội hơn năm 1912
nhiều. Chúng tôi lấy làm hữu hạnh
mà cho chư tôn tưởng rằng các hãng
nhánh của ta tại Đông-dương nội năm
1913 đều thành lợi cả.

Tại Nam-kỳ mùa mận năm: 1913
trúng to, xuất cảng được 2000 muôn tạ
lúa, có một năm 1907 thì trúng hơn, chứ
không có năm nào nữa trúng bằng số
ấy, còn mùa năm nay cũng đã chắc tay
rồi đặng mà bồi bổ năm 1911. 1912
thất lung, xuất cảng có 1000 muôn
tạ thoi. Nhờ mùa rồi các tiệm Sài-gòn
Chợ-lớn được thơn thoi, bỏ trừ năm
1912 thất bát.

Số tiền bạc cho vay trong hãng
nhánh Sài-gòn khi trước vì sợ thất
bất nên beuộ chắc cho, vay ít nay
lần lần mở rộng cho vay lại nhiều
như xưa.

Chúng tôi năm rồi có trưnghĩ muốn
trong một đôi chợ Lục châu cất kho
cho họ đem lúa tới đó vì chi mà vay
bạc thay thế cho cuộc cho tiền lúa
sau họ mới đem lúa đến, ấy là cách
xưa nay hay dùng mà các hãng bạc
cho là một cuộc lộng hiểm. Mà cuộc
bày cất kho đó không thoàn, vì tánh
tính thời tục Annam hỏi còn thủ cụ
lắm, tổng cuộc bày như rủa hỏi
còn sớm chắc khó thành. Nên chúng
tôi phải kiếm cách khác đặng trợ lực
với Thương-tuông bèn hạ đặt mà
dợi đến mùa gặt hái, thì sẽ cứ tờ giầy
mua mà cho vay ra.

Chúng tôi và các hãng bạc khác có
thầy một thể rất tiện bề việc cho
vay trong cuộc buôn lúa là các hãng
bạc mượn lại phố làm kho ở gần
nhà máy xay lúa, khi nào có lúa đem
vào đó vì chi thì hằng cho vay. Trong
lúc đồng ken công việc thì này máy
cũng được phép vựa lúa vào đó, thì
việc cho vay mới bớt hiểm bội phần.
Năm ngoái tuy lúc trúng mùa mà cuộc
vì chi lúa không hề sơ siêng lộn xộn.
Lần lần bề từng trái cuộc ấy thì chúng
tôi sẽ cải lương cho ra hoàn toản.

VẠN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes)

萬國新聞

Paris, 30 juillet.

Pháp quốc. — Hung-tin về việc Đức chỉnh
tu binh mã; song liệt cường cũng đang rằng
giãng hòa, các quan thượng-thor Pháp mỗi
ngày đều có nhóm bàn luận tại đền Elysée;
Bà tánh Pháp bình tình. Tin Áo và Xet-bi
hai đảng đấu chiến ít nghe. Binh Xet-bi phá
cầu bắt ngang sông Danube bên nay kinh
đô Xet-bi, bên kia thành Semlin thuộc về
Áo. Nghe họ đồn rằng: Áo đã bắt trái phá
vào thành kinh đô Xet-bi (Belgrade). Hường
nam cách thành Belgrade 5 ngàn thước hai
đàng xa chiến đại bát. Nga đã động một
phần binh rồi.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

giùm

Paris, 31 juillet.

Berlin: Hoàng đế Đức hồi kinh. Đông-Cung Đức lãnh làm nguyên nhung đạo binh hệ-vệ cơ thứ nhất; Hoàng-đế Đức hạ lệnh quân bị chính đồn đặng mà chiến, cũng chưa cho là phải cuộc động binh.

Pháp. — Chiều tối ngày 31 này có người lấy súng sáu bắn ông Jaurès trong binh, vài vệt đạn trúng nơi đầu, làm cho ông Jaurès phải chết.

Paris, 1^{er} août

Pháp. — Có yết-thị dán ra lệnh động binh trong cả nước Pháp: Ngày đầu động binh là ngày chúa nhật 2 août.

Chánh-phủ dán yết-thị quở trách sự giết thác ông Jaurès, khuyên bá tánh phải giữ sự an tịnh. Người sát nhơn ấy tên là Raoul Villin học-sanh, con quan Lục-sự ở thành Reims.

Đức quốc thúc hối động binh.

Tại Rôma. — Có báo-chương kia nói sứ-thần Đức đã nói Nga phải an binh bất động, cho 12 giờ đồng hồ đáp từ, hồi Pháp nếu Đức chiến với Nga, Pháp có chịu trung lập chăng, cho 18 giờ đồng hồ đặng đáp từ. Nghe nói Ý quyết trung lập.

Sứ-thần Đức tại Paris có đến thương lượng với Thừa-tướng Pháp; tuy đầu đó động binh, chờ việc giao thiệp thuyết khách hồi còn trong 4 nước Nga, Áo, Đức, Pháp.

Chánh-phủ Pháp cho bá tánh hay rằng các nước đã chính đồn cùng động binh, mà động binh như thế chưa phải là cuộc binh cách, chẳng qua là phòng bị mà giữ gìn cương giải thôi. Chánh-phủ tưởng cuộc giao thiệp thuyết khách có lẽ còn giằng hòa được, Chánh-phủ Pháp khuyên bá tánh bình tịnh.

Paris 2 août,

Sứ-thần Đức tại kinh đô Nga hồi 7 giờ rưỡi, tối đã hạ chiến thư cho Ngoại-vụ Nga rồi.

Paris, 2 août

Pháp. — Binh Đức (Allemands) xâm lấn địa phận Langsa tại ải Cirey. Chánh-phủ chừ thương-thơ nhóm tại đền Elysée. Tại Nancy binh Đức nhắm ải gọi Petite-Croix mà bắn xả vào đó. Tại Luxembourg binh Đức áp vào địa phận Grand-Duché hằm lấy đền Chánh-phủ xứ tiền bang ấy: Giấy thép dứt.

Paris, le 2 août

Pháp — Ông Augagneur lãnh chức Thủy-bộ Thượng-thơ thế cho ông Gauthier cáo thối vì có binh, ông Albert Sarrault lãnh học-bộ Thượng-thơ, ông Doumergue lãnh Ngoại-vụ-bộ Thượng-thơ, ông Viviani còn làm thừa-tướng mà không có bộ.

Công-sứ Ý-Quốc gửi thư cho Pháp hay rằng Ý quốc trung lập. Chánh-phủ Pháp rất cảm tình.

Paris, 3 août

Pháp. — Sứ-thần Đức xin giấy lui về xứ.

Saigon, 4 août

Pháp. — Có tin chắc rằng nước Ý (Italia) quyết trung lập không can dự đến đám giặc này.

Paris, 4 août

Pháp. — Chánh-phủ Pháp (France, nhóm tinh mới Hạ-nghi-viện bàn luận việc giặc. Đức Giám-quốc hạ chỉ dùng quân-pháp mà trị dân tại Mâu-quốc và tại Algérie cho đến khi tàn giặc mới thôi.

5 août

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ được tin quan Phó Toàn-quyền đánh sang vô đây như vậy:

Paris 4 août,

Khuya 1 giờ 45 Đức đã hạ chiến thư với Pháp và Nga. Áo-Quốc chưa nhứt định. Ý-Quốc đã khai rằng trung lập

Paris, 5 août 3 giờ 40.

Pháp — Đức giám-quốc Langsa hạ chỉ cho Hạ-nghi-viện hay rằng nước Langsa mới bị Đức-tặc phạm ranh khêu chiến, ấy là cuộc thách đố quyền-lợi của người. Song le nước Langsa binh cường tướng đồng, có Nga quốc giao lân, có Hồng-mao đã kết niềm bằng bới, trợ lực. Nước Langsa thấy đầu đầu bốn phương đều cảm mến và cầu chúc, vì nước Langsa đương thời trước mắt van bang thay mặt một lần nữa trong cuộc gìn sự giữ Tự do, đạo Công-bình, và Lễ-phải.

Đức-tặc xâm lăng cương giải nước (Ben-ric) Belgique, là nước Trung-lạp — Tin giấy thép ở thành kinh-đô Belgique (là thành Bruxelles) cho hay rằng nghe tin rõ ràng Đức-tặc không vira lòng lời đáp từ của nước Belgique, nên Đức-tặc sẽ làm ngang. Nghe nói Đức-tặc đã xâm lăng cương giải Bỉ-Quốc.

Đức-tặc tiêu nhơn. — Có một chiếc tàu Đức sớm mai này đến xa pháo vào thành Philippeville và Bône rồi chạy qua phía tây. Không có hư hại bao nhiêu — hại vài mạng sanh linh.

Đức-tặc tiêu nhơn. — Binh Đức đến thành Metz bắt ông Samain là cựu hội-trưởng Pháp-kỉ-niệm-hội và thầy cả ở Moineville, mà bắn chết (hoàn vật!)

Đức-tặc làm việc thực tử. Có một cái máy bay của Pháp tặc lên bay trên thành Lunéville của Pháp mà quăng trái phá xuống thành — hư hại không bao nhiêu.

Niệm bằng bới của Anh-Quốc. — Tại phòng Hội-công-dồng Anh quốc ông Ngoại-vụ bộ Thượng-thơ luận rằng đoàn chiến thuyền Anh sẽ trợ lực với đoàn chiến-thuyền Pháp mà đấu chiến với thuyền Đức-tặc.

Ngài lại hứa sẽ ép Đức kinh cái cuộc trung lập của Belgique và ngài cho hay đã hạ lệnh động binh bộ, binh thủy rồi.

Paris, 5 août

Pháp. — Hạ-nghi-viện mở hội Thượng-nghi-viện nghe đọc tờ chỉ dụ của Đức Giám-quốc ai ai cùng vô tay dậm chùn

hơn hổ, kể đó Thừa-tướng Viviani đọc lại cuộc giao thiệp các nước. Cả hội đều vô tay khen ngợi Anh-Quốc, Nga-Quốc, Ý-Quốc và Ben-ric quốc, cùng đồng ưng các cuộc phỏng lập d'phòng của Chánh-phủ đặng hộ trì giang san Pháp-Quốc.

Anh quốc hạ chiến thư với Đức tặc hồi chiều hôm qua.

Đức tặc hạ chiến thư với Ben-ric quốc, Đức tặc đã loán ranh Ben-ric mong đoạt thành Liège, binh Ben-ric chống cự hãn hời.

Linh Đức đi tuần do bị lịch mã-kị Langsa rượt, bèn chạy vào địa-phần Thoai-si (Suisse) mà trú, bị Thoai-si cầm lại, 3 tên linh mã-kị Đức bị thương mà chết. Đạo chiến thuyền Đức lấy được culao Aland trong biển Baltique của Nga.

Nghe tin ngoài đồn rằng Áo quốc đã hạ chiến thư với Nga quốc.

Hong-kong, 7 août

Tàu Beslau, tàu Gueben là của Đức tặc bị tàu Langsa bắt được trong biển Địa-trung-hải, và chiếc tàu Pantier bị tàu Langsa bắn chìm mất.

Nghe nói 4 chiếc tàu Đức bị tàu Hồng-mao bắn chìm và 4 chiếc bị Hồng-mao bắt.

Nghe nói Đức tặc loán ranh Thoai-si. Trận Ben-ric đánh với Đức tại thành Liège thiệt Ben-ric giới.

Paris 7 août

Pháp — Binh Langsa trước chỉ ranh Alsace Đạo binh Mã-kị đóng tại Vic-Nancy bắt được thám-tử Đức khai rằng, 2 ngày rày không có ăn cơm. Tại Lauw linh-thám-tử Langsa bắt được 7 tên linh-thám-tử Đức, có quan vô đức ở trong đám đó bị thương mà chết; sứ-thần Pháp ở Berlin lui chơn về tới Capenhague bị Đức tặc bắt ép đóng 400) quan mới cho qua khỏi ranh Đức. Áo-Quốc hạ chiến thư với Nga.

Chiếc tàu Amphion của Hồng-mao đụng nhảm thủy lôi chìm, 131 mạng chết, 152 cứu được trong đám con sống đó có quan cai tàu và 16 quan tàu.

Đức tặc hằm thành Liège, binh trong thành kiên bệ hãn hời. Đại chiến thì binh Ben-ric thắng luôn, binh Đức chết nhiều.

8 août

Pháp. — Giây thép đánh qua nói chắc binh Đức tặc bại to trong trận đánh tại thành Liège Ben-ric nội ngày 5 août và đêm ấy nữa, 5000 linh Đức chết, 24 vị súng đại-bát bị giặc đoạt, một tướng quân Đức bị bắt. Binh Đức 12 muôn đánh binh Ben-ric có 4 muôn mà Đức phải thua, bới vì linh tráng không đồng lòng, súng đại-bát thì bắn dở khet, binh dày quá khó mà hộ trì cho hết. Binh Ben-ric biết cách dụng binh hậu tập, bắn giới, lấy có 2 vị súng đại-bát Đức bị súng Ben-ric bắn nghệt ngời đó thì rõ. Binh Hồng-mao đột qua lên bờ một cách tế chỉnh, xuất chinh 20 vạn binh, cho 2

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Viviani đọc
 Cả hội đều
 Nga-Quốc, Ý-
 đồng trung các
 Chánh-phủ
 Đức tặc hồi

en-rich quốc,
 ch mong đoạt
 hống cự hẳn

mã-ki Langsa
 hân Thoại-sĩ
 lại, 3 tên
 chết. Đạo
 c culao Aland

lo quốc đã hạ

ong, 7 août
 của Đức tặc bị
 iền Địa-trung-
 bị tàu Langsa

bị tàu Hồng-
 Hồng-mao bắt.
 Thoại-sĩ.
 Đức tại thành

Paris 7 août

chỉ ranh Alsace
 Vic-Nancy bắt
 ng, 2 ngày rày
 w linh thám-tử
 thám-tử Đức,
 n đó bị thương
 Berlin lui chon
 lực bắt ép đồng
 chỉ ranh Đức,
 ga.
 ong-mau dùng
 g chết, 152 cửu
 đó có quan cai

ge, binh trong
 chiến thì binh
 e chết nhiều.

8 août

qua nói chắc
 trận đánh tại
 gày 5 août và
 chết, 24 vị súng
 ởng quân Đức
 ánh binh ben-
 thua, bởi vì linh
 đại-bát thì bản
 mà hộ tri cho
 dụng binh hậu
 ng đại-bát Đức
 ngồi đó thì rõ,
 n bởi một cách
 an binh, cho 2

muôn độ lên thành Ostente, Calais, Dunkerque (Pháp), đang kéo qua Namur Ben-rich).

Mười tên lính thám-tử Đức bị bắt tại địa phận Baronviz. cự dữ mà chạy không khỏi, bị dẫn về Givet.

Binh Xet-bi loán ranh tỉnh Bốt-ni (Bosnie) lấy được thành Potcha, và Vichegrad.

Paris, 8 août

Binh Langsa loán ranh Đức, xâm vởi địa phận Alsace đánh một trận với binh Đức rất to, lấy được thành Alkirch. rược binh Đức bại tầu chạy lui về Mulhouse. **Binh Langsa trọn thắng.** Dân Alsace và Lorraine thấy binh Langsa đã loán ranh được, mừng rỡ với cùng bèn nhờ một giải mã quảng bố.

9 août

Pháp. — Binh Langsa đã lấy thành Mulhouse của Đức rồi.

9 août

Quan Thuộc-địa bộ thượng thư tư điền-tin. — Binh Đức muốn loán ranh Ben-rich, binh ben-rich ngăn đón đã 5 ngày rồi, có linh hồng-mạo và linh langsa tiếp chiến.

Công-sứ Pháp ở Ma-ni cho hay rằng, vì Cù-lao Thanh-đảo (Giao-châu của Đức-Quốc) bị tàu Anh, Pháp vây nên các tàu Hồng-mao trú tại Ma-ni hôm nay, lấy giờ thêrg là cử việc chạy lo công việc như thường.

Paris, 20 août.

Có tin chắc binh Đức-Quốc đã bỏ thành Mulhouse chạy về thành Neubrisach, trước khi chạy thì nó đốt kho tàng lương thảo cháy rụi và phá vỡ cái rừng Hard. Binh Đức sát phạt dân Alsaciens, nhưng mà dân ấy cứ việc múa tay dậm chon mừng rỡ.

Các đồn ở chung quanh thành Liège (Ben-rich) kiên bẻ chống cự luôn, các cái bao súng đại-bát có nguyên hiện, việc đào mương đắp lũy kiên bẻ 2 ngày rày làm cho thành trì bền vững. Có tin chắc rằng: Đức tại (Ben-rich) thiếu lương.

Cơ linh Langsa thú tại Grand-popo (Dahomey) hiệp cùng tàu trận Hồng-mao mà lấy thành Togoland của Đức.

TRUYỀN TÍN

Có thêm một nước hiệp chiến. — Nghe rằng trong cơn Đức hạ chiến thơ với Nga, thì các nước đang bàn luận thuyết khách thì nước Áo bằng lòng đem việc rầy với Xet-bi cho van quốc xử.

Nay tại Thượng-hải thiên hạ đồn rằng Anh-Quốc với nước Belgique quyết chiến với Đức-tặc.

Chiều 4 août sứ-thần Đức ở Luân-đôn được tờ lui gót.

Đô-thống thủy-sư viên Anh-Quốc hạ lệnh cho các hải hay rằng cuộc can qua đã đầy hôm 4 août 11 giờ 15.

Có tin giầy thép kinh đô Nga đánh qua nói rằng binh Nga đã loán ranh Áo.

Paris, 7 août 1914

Bruxelles. — Binh-bộ Thượng-thư Ben-rich cho hay rằng binh Đức xin miền chiến 24 giờ đồng hồ, thành Liège còn nguyên, Đức chưa lấy được.

Đức chịu thiệt có một muôn rưỡi hoặc 2 muôn lính bị thương chết, đau, xuất trận không được.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Juillet	7	8	9	10	11	12	13
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồng-kông Shanghai							
Hàng Chartered Bank							
Kho Nhà-nước	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

Giá lúa 2 \$ 40

TOÀN QUYỀN PHỦ VỤ

(Gouvernement général)

Chiều thứ bảy mồng 1^{er} août quan Phó Toàn quyền có gởi giầy mời các quan Đốc-lý thành Hanoi, Haiphong. Hội trưởng phòng Thương mại Hanoi, Haiphong, phòng canh nông, các tổng lý và Đại-biêu báo-chương đăng truyền báo việc cần kíp.

Tình cảnh Pháp-Quốc

Chúa nhật 2 août 10 giờ rưỡi ban mai tại phòng văn quan Phó Toàn quyền có đủ mặt các quan tề tựu: Ông Rivet Thống-sứ quyền Bắc kỳ, Ông Bosc, v. v.

Tài lực, cuộc giao lân, giao hảo của nước Langsa

Quan phó Toàn quyền nói với các quan rằng: Nếu nước Langsa phải nghinh địch, thì không con nào chắc thắng hơn cơ hội này. Chúng ta chắc mình lắm, dẫu có một đôi ông đại thần mới bắt bẻ, chớ kỳ thiệt binh ta rờng tướng ta mạnh. Tàu bè ta đủ không thua tàu Đức-tặc. Còn về lòng ái quốc của dân Langsa, thì không có

chỗ nào nghi nan đặng: Phải cuộc hộ tri giang san què hương thì ai ai cũng vị quốc vong xu.

Sự ta giao lân với Nga-Quốc, sự ta giao hảo với Anh-bang, làm cho ta vững lòng mà ngó ngay Đức-tặc, kỳ rày không phải như kỳ xưa nữa đâu, chắc lý ta hưng, binh ta thắng mà thôi.

Vấn Pháp-Quốc, Nga-Quốc cùng Anh-Quốc đã giao hảo nhau rất khắng khít làm sao mà không thắng đám giặc này. Thiệt giặc này nó làm cho hư hại vô số, máu chảy thành sông, thân nằm lấp nội, quả là một cuộc đại biến, song phải vậy mới được.

Vậy chớ chư-tôn có nhớ chăng? Hơn 40 năm dư Đức-tặc nó hàng khêu chiến, châm chít mọn mạy ta luôn.

Nay nước Langsa tỉnh binh nhụy khai, dám cự đương trong đám can qua to này. Vì có giao hảo với hai nước kia thì binh bộ binh thủy hai nước ấy sẽ hiệp chiến với mình.

Tình cảnh ta ở chốn viễn-đông

Trong cơn này tại chốn Viễn-đông ta lấy làm thắng hơn các nước: Tại Nam-hải nước Y-dại-lợi có một chiếc tàu trận, Áo-Quốc một chiếc cũ, đang có tàu trận ta coi chừng chúng nó. Tại Giao-châu Đức-tặc có hai chiếc tàu kềm cũ hơn 20 năm, 2 chiếc tàu cây và vài chiếc tàu nhỏ chạy sông. Ai ai cũng biết thứ tàu chạy sông tại chốn Viễn-đông này tài lực nó thê nào, không cần phải luận nhiều.

Khi hữu lệnh thì các tàu trận ta phải chạy tước đến Hồng-kông hoặc Thượng-hải mà hiệp với các tàu Hồng-mao đặng vây tàu Đức-tặc mà bó rọ nó vào Giao-châu; hoặc bắn phá cái cửa biển ấy, hoặc hãm lấy, chiếm đoạt luôn: vẫn tàu Hồng mao mạnh mẽ hơn hết các ược trong biển Đông phương từ kinh Biên-đổ cho đến Thượng-hải. Bởi ấy trong biển Ấn-độ và biển Trung-Quốc tàu buôn ta thông thả lo việc giao diệt như thường, chả biết sợ ai.

Vấn nay chưa rõ Ý-Quốc tính can dự hay là trung-lập, song chắc biển Địa-trung-hải sẽ không bị đón ngăn

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

giùm

thi hàng hóa bên Pháp và bên Anh sẽ chờ qua đây luôn.

Đường thông thương các biển

Quan phó Toàn-quyền cho các quan hay rằng chiếc tàu đồ hãng nhà rồng đã từ thành Marseille hôm ngày 30 juillet chạy qua Đông-dương, nếu trong cơn biển Địa-trung-hải bị tàu Áo và Ý nó ngăn cản thì phải đợi tàu Anh và Pháp đến giải phá, như vậy cũng vô can, vì có Huê-kỳ và xứ Út-đại-lợi (Australie) sẽ thừa cơ hội chờ đồ qua đây bán mà thủ lợi.

Tình cảnh nội Đông-dương

Việc trong cả xứ Đông dương rất an tịnh, việc quốc sự coi rất vừa lòng. Văn đảm cách mạng annam nay vô chủ, lại nhiều đũa bị cầm tù tại Trung quốc, vì các bọm chịu tiền cho chúng nó bấy lâu, nay không lợi ra nữa, thì sẽ không việc chi nào động, còn việc mùa màng cả Đông dương thì thiệt là thuận thời, năm nay mùa màng trúng hơn hết, mùa tới đây dân đang lo cày cấy, nông vụ tấn tiến, không lo không đi đến việc binh cách Âu-châu.

Nhưng mà nếu có xảy việc nào động ra thì chánh-phủ sẽ trừng trị thẳng tay, vì ta có đủ thể thần.

Phải cho chúng dân bản-thổ biết rằng ta hiệp lực cùng Anh quốc, Nga quốc thì tới đâu cũng là mạnh hơn thiên hạ.

Các ải địa đầu theo ranh Tào đều có lính phòng hờ và có nổi giầy thép cả. Quan tướng quân đã ra lệnh tuân do tể sát nghiêm ngặt.

Còn việc nước bên Trung quốc thì vì liệt cường mắc hữu sự không sao cho vay bạc được, bề nào cũng có nào động tại ranh, nhưng mà các người langsa cổ cựu cũng biết những việc ấy không sao làm nao núng lòng ta, nếu có xảy ra việc như rửa thì ta sẵn lòng trừ khử tận tuyệt chẳng dung.

Các Tổng-lý báo chương

Chư tôn, văn chư-tôn là tai mắt của bá tánh Đông dương, ta xin chư tôn hãy rao truyền cho bá tánh hay những việc ta đã nói đó và khuyên lơn bá tánh hãy ở an tịnh chờ khá kinh hoàng, Bồn phận dân-langsa là

phải bảo thủ Đông dương cho Tổ-quốc minh, bõirứa thì hề nghe tin lành tin dữ, chớ khả nao nư rộn rục, vì e cho dân tình bồn thổ thấy vậy mà dị loạn, cứ lo việc làm ăn như không có gì hết vậy.

Taký xét tốt xem thì ta không muốn ra lệnh đề phòng nghiêm ngặt vì sợ làm cho nào động lòng dân nó không rõ nguồn cơn, hoặc rõ mà dòm nom cho biết thôi, ta cũng không ra lệnh động binh làm chi, đề cho dân yên tâm lo việc cày cấy, vì động binh thì phải làm ngăn cuộc sanh nhai lại.

Chư tôn cũng rõ thói tục xứ này việc chi nhỏ mọn mà hề bá tánh hay bên đồn chuyên nhau làng này qua làng kia, tin chưa ra khỏi huyện, đã thêu dệt thành to rồi. Nên ta khá trách cái điều ấy đi.

Song nếu trong xứ này xảy ra cuộc hiểm nguy, thì ta sẽ kêu gọi đến người langsa chắc không ai từ chối. Nhưng mà cuộc vậy chưa tới

Chư xứ cùng dân nước giặc

Theo thể thường hề hạ chiến thư rồi thì ta có phép đuổi các dân nước giặc ra khỏi xứ, song vì các dân ở đây tình những la tay thương hồ, không có hại chi đến việc nước, họ muốn ở lại làm ăn đứng sanh sự thì tự ý. Nếu xảy ra việc chi hoặc vì họ sanh sự, hoặc họ có can dự vào thì họ sẽ bị đuổi ra khỏi xứ lập tức.

Nên chánh phủ không muốn ra lời-nghị cho rộn ràng.

Chiều thứ sáu nhằm ngày 6 aoit quan Toàn-quyền ra lời nghị đuổi hết dân Đức ra khỏi Đông-dương.

Trừng trị những đũa thầu trừ vật thực

Khi nghe tin có giặc bên Âu-châu thì có người liền vô có mà tăng giá đồ lên, bán mắt mỏ quá chừng.

Bồn-quán biếtchánh-phủ sẽ ra lệnh trừng trị quân đồ lợi ấy, nhưt là sữa bò thì sẽ có lệnh riêng ngăn cấm không cho bán mắt.

Truyền tin. — Quan-nguyên-Soái Nam-kỳ mới được tin về lời nghị-mới phải ban hành tại Nam-kỳ kể từ ngày thứ 2 mông 10 aoit giờ thứ 17.

Lời nghị :

Khoản thứ 1er. — Cấm nhạc không ai được xuất cảng lúa gạo, và lục-súc ra các nước khác ngoại trừ nước Langsa, nước Angleterre, nước Belgique, các cũ-lao hoa-lan, nước Nhứt-bôn và Russia.

Khoản thứ 2. — Hề lời nghị này ban hành vừa tới đầu toàn cõi Đông-dương thì đề phải lo thi hành nội trong 24 giờ đồng hồ.

Khoản thứ 3. — Quan-quản-lý sở Thương-chánh và công-xi Đông-dương sẽ lo thi hành lời nghị này.

Hà-nội, le 8aoit 1914,

Ký tên : VAN VOLLENHOVEN.

Thế-quyền. — Có chỉ dụ đề ngày 7 aoit, quan Hiệp-lý Vollenhoven được thế chức quyền quan Toàn-quyền Đông-dương theo lời ông Sarraut xin.

Tàu trần langsa tại Đông dương chính tu lần hồi đầu đó đợi lệnh.

Chiếc Pistolet và chiếc Mousquet có đủ khí giới thuộc đạn cũng đợi lệnh.

Tại Cap có hai chiếc tàu trầu đề phòng hải. Có tin Hồng-mao cho bay chiếc Duplex nay đầu tại Hongkong hiệp với tàu Hongmao.

Chiếc Montcalm bữa 7 juillet phải tới Samoa, có hai chiếc tàu Hongmao chạy kêu rừ.nhau lên đầu tại Hongkong.

Công sứ Đức ở Saigon. — Công sứ Đức ở Saigon sửa soạn lui gót.

Chêch bày chuyện gạt Annam. — Khi nghe tin Âu-châu có giặc thì có nhiều chú chêch toan thủ lợi như ruồi đi kiếm ăn, bèn đi rải cũng khắp châu thành đặng đồn huyện nhiều chuyện hòng có gạt người annam nhà quê.

Chúng nó dám nói hàng bạc Đông dương đã gởi hết bạc đồng về nước langsa rồi, nên các học giả bèn này mất giá. *Thiệt là nói láo!* Chúng nó bày đều vậy mà có người annam cũng nghe lời chớ.

Nó nói nhiều thế làm cho người annam đem giấy xin ra mà đòi lờ có 80 \$, thiệt là đại quá!

Chủ hãng tàu Hoàng-hậu Yết lan kiện chủ tàu thàng xin bồi thường thiệt hại 2trieu đồng bạc.

CÔNG

NAM

Quan g

gợi cho c

Trong

janvier sa

cho quan

27 decem

việc bản

thờ trong

về sau p

mãi hay l

thành trê

xét y như

22 lời ngh

Cồn về

10 mẫu sã

đặng phép

cây trồng

phát bằng

khi nào c

cách thế t

một

Vị lời n

soái Nam-

Định sã

đinh Hiệp

Tho

Ng. chậ

ba kể từ n

Đương-y

hữu-Hóa.

văn-Tho k

ký thi sai l

vier 1912.

Trần-vân

trọng Tuệ.

Viễn. Lê-t

hạng ba kể

Lê-vân-C

văn-Dật, T

Lê-Vân-Lai

thành-Hỷ,

MỒ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents officiels)

公文略錄

NAM-KY SOÀI PHỦ

(Gouvernement local)

南圻帥府

Châu tri

Saigon, ngày 16 juin 1914.

Quan quyền Nguyễn soái Nam-kỳ, gọi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh.

Trong tờ châu tri số 19 đề ngày 28 janvier sau đây thì tôi đã có nhất lại cho quan lớn nhớ cái lời nghị ngày 27 décembre 1913 định luật lệ về việc bán rừng là có khẩn đất công thổ trong cõi Đông-dương, và từ này về sau phải bắt các đơn xin thuận mãi hay là xin khẩn đất công thổ đạt thành trên 50 mẫu xấp xuống, và tra xét ý như thế lệ định trong điều thứ 22 lời nghị nói trước đó.

Còn về những đơn xin khẩn đất từ 10 mẫu sắp xuống thì quan lớn cũng đừng phép cứ việc mà cho phép cấy trồng tía, song phải ngưng việc phát bằng khoán vĩnh viễn cho đến khi nào có lời nghị bổn soái định các cách thể trong việc ban hành luật lệ mới.

LE GALLEN.

Vì lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 1^{er} mai 1914.

Định sắp các viên chức bổn quốc đình Hiệp-lý và các tỉnh Nam kỳ.

Thơ ký thi sai hạng ba, đồng niên ăn 360 s

Ng.-chánh-Hải thơ ký thi sai hạng ba kể từ ngày 14 novembre 1911.

Dương-văn-Sau kêu là thân, Phan-hữu-Hóa, Nguyễn-văn-Ung Trần-văn-Thơ kêu là Thụ. Lê-thê-Dai thơ ký thi sai hạng ba kể từ ngày 1^{er} janvier 1912.

Trần-văn-Lai, Nguyễn-văn-Quy, Ng.-trọng-Tuê, Nguyễn-văn-Tri, Trần-v.-Viễn, Lê-thọ-Tường, thơ ký thi sai hạng ba kể từ ngày 14 juillet 1913.

Lê-văn-Cánh, Ng.-tu-Thiệt, Ng.-văn-Dắt, Trần-văn-Tý, Phan-thọ-Tý, Lê-văn-Lại, Khấu-văn-Khoa, Dương thành-Hỷ, Phạm-công-Nghiệp, Lê-

thành-Sử, Ngô-ngọc-Bửu, Nguyễn-ngọc-Sung, thơ ký thiết thọ hạng ba, kể từ ngày 1^{er} janvier 1913.

Phạm-văn-Chương, thơ ký thiết thọ hạng ba kể từ ngày 1^{er} février 1913.

Trương-văn-Phụng, thơ ký thiết thọ hạng ba kể từ ngày 9 avril 1913, (là ngày phục chức vào ngạch).

Nguyễn-văn-Minh, Phạm-văn-Vi, Ngô-văn-Ba, Trần-thiện-Quy, Trần-văn-Chữ, Nguyễn-văn-Tĩnh, Võ-văn-Cang, Ng.-văn-Phải, Lê-văn-Truyện, thơ ký thiết thọ hạng ba kể từ ngày 14 juillet 1913.

Lê-văn-Bá, Ng.-ngọc-Diệm, Trần-thiện-Thành, Ng.-văn-Kính, Trần-văn-Giáo, Lương-cử-Từ, Nguyễn-văn-Thông, thơ ký thiết thọ hạng ba kể từ ngày 1^{er} janvier 1914.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

響傳

Tuổi các vua

Cả thành Luân-dồn đang dọn cuộc mừng lễ khánh đản vua George thứ V hưởng thọ được 50 tuổi.

Luôn dịp này, bổn-quán-tướng cũng nên biền ra tuổi các vua ở bên Thái-lây cho khán-quan tưởng-lâm :

Hoàng-đế nước Áo (Autriche), tên là François-Joseph sanh ngày 18 août năm 1830, tính ra thì năm nay ngài được 84 tuổi.

Đức-thánh pha-pha Piô thứ X hưởng thọ 79 tuổi.

Vua Carol bên nước Roumanie 79 tuổi ; vua Nicolas thứ I nước Monténégro 73 tuổi ; Vua Pierre thứ I nước Serbie 70 tuổi ; Vua Louis thứ III nước Bavière 69 tuổi ; Vua Albert ở xứ Monaco 66 tuổi ; Vua Gustave V nước Suède 56 tuổi. Hoàng-đế Guillaume thứ II nước Đức (Allemagne) 55 tuổi. Vua Ferdinand nước Bulgarie, 53 tuổi ; Hoàng-đế Nicolas II nước Nga (Rusie) 46 tuổi ; Vua Constantin nước Hylạp (Grèce) 46 tuổi ; Vua Victor Emmanuel III nước Italie 45 ; Vua Christian X nước Danemark 44 tuổi ; Vua xứ Norvège 42 tuổi Vua Albert nước

Belgique 34 tuổi, Vua Alphonse XIII nước Espagne 23 tuổi, trẻ hơn các vua bên tây.

Các quan Tào qua nhứt địa. — Viên-Thế-Khải chịu xuất tiền chánh-phủ mà làm sở phí cho 20 ông quan võ từ chức quan năm sắp lên đặng qua thành Tokio học võ trường thượng đẳng.

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

極東新聞

Từ-xuyên. — Chánh-phủ tỉnh Từ-xuyên lập thuế heo và thuế dầu đã bãi trong cơn Cách-mạng. Họ nói 2 món thuế ấy mỗi năm thu được 200 muôn đồng bạc.

Quảng đông nước lụt. — Hội-đồng lập luật Trung-huê chịu xuất năm muôn bạc đặng cứu giúp nhơn dân ở dọc theo Tây-giang. Quan Tổng-trần Hồng-kông có lập hội Phái-viên quyền tiền làm phước hội Phước-thiên Trung huê đã quyền được 6 muôn rưỡi rồi.

Chánh-phủ Hồng-kông sai quan Hồngmao qua sông Tây-giang đặng trợ lực với các quan tỉnh lập hội làm phước cứu giúp nhơn dân cơ hàn.

Nước lụt Quảng-đông đã dục rồi, mà cơ hơn cả ngàn đôi khát. Cách cứu giúp và phát gạo tiền đặng thời coi vọi không phí. Có nhiều người đã bán con gái mà đỡ đói. Nước lụt tràn ngập nhiều làng, thiên hạ trần truồng đói khát.

Các học sanh. — Những học sanh chệch tinh đi qua nước Huê-kỳ mà ăn học thêm đã hội nhau tại Thượng-hải rồi quá giang tàu đến thành San Francisco (Kim-son) hôm mồng 1 tháng août.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Chronique Européenne et Américaine)

歐美新聞

Một kếp hát cirque bị sự tử nạn chết. — Hôm 21 juin rồi đây, tại Santa Fé (Xân-ta-phê) thuộc về quận Chí-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

cago (Si-ca-go) có tên Emerson Die-drich (Ê-met-xôn Dê-trít) học sanh tại Thượng-đẳng-học-đường Cornell (Coc-nanh) con của một người hào phú làm thợ cắt nhà, ngụ tại thành Brooklyn (Bờ-rốc-kô-linh) bị 6 con sư tử cắn chết trong cũi nhốt.

Tên Dê-trít này mới được 21 tuổi, cưới cô Adgie Castillo (Ách-ri-cát-ti-do) là chủ nuôi sư-tử để hát xiết. Có ấy đĩnh qua đầu tháng juillet sẽ hát sư tử.

Người Dê-trít muốn trở nên thợ tập sư tử có tiếng trong bọn hát xiết. Vậy trước khi vào chuồng sư tử lớn, thì va lại chuông nhốt sư tử con đang bị vít mà cho thuốc. Máy con sư tử kia hít được hơi máu con sư tử con, thì trở ra giận dữ lắm, nên khi va mới bước vào chuồng lớn, thì con sư tử va thương hơn hết tên là Teddy (Tê-ti) nhảy lại chụp cổ và bắt riết, kể 4 con khác nhảy lại quào xé mình mẩy va rách nát.

Con sư tử cái tên Tribu thấy vậy nhảy lại bình thầy mình, chẳng dè nó hít được hơi máu con nó, thì nó lại cắn xé thêm nữa.

Người giữ chuồng sư tử đem chia ba lại dưới nó cũng không được, bèn chạy đi kêu người ta đến cứu cấp. Khi bọn chữa lửa chạy tới chuồng, thì tên Dê-trít đã tắt hơi rồi, thân thể rách nát như trứng.

Nhờ có đồ thử thuốc formol vào trong chuồng, sư tử chịu mùi hơi thuốc ấy không nổi, mới bỏ thầy chủ mình mà chạy trốn trong xô góc chuồng. Máy người ở ngoài liền thò móc kéo thầy tên Dê-trít ra.

Xe lửa chở một ngàn rưởi triệu đồng vàng.— Báo Daily chronicle có ấn hành rằng hôm 23 juin xe lửa về thành Nhiều-do chở 1 ngàn rưởi triệu vàng đồng và vàng nén của các thành Denver (Đăng-hôc) Baltimore (Banh-tê-mo), và thành Phi-la-đê-phi gửi về. Xưa nay chưa hề nghe nói xe lửa nào chở được của báu quý dường ấy.

Đọc đường có 40 người chắc chắn theo gín giữ mấy hòm vàng cho khỏi chuyên trộm cướp. Mỗi người mang súng lục hai lòng và súng 6 lòng. Khi

tới bến đò tại Nhiều-ret-xay xi-ty (New-Jersey City), thì người ta sang mấy hòm vàng xuống đò mà qua sông Hudson (Hut-xông) đậu chờ qua thành Nhiều do, 40 người lính canh chực một bên luôn không dám ho hống phút nào.

Hoalan

Có một người Hoalan (Hollandais) đau bao tử vô nằm nhà thương. Văn tên này đã nuốt nhấm vật vật chỉ cứng hơn 15 bữa, làm cho bao tử đau hơn quá sức. Song khi quan thầy hỏi thì nó chối mãi cho đến khi bình ra nặng mà chết. Khi va chết rồi, quan thầy mổ bụng ra coi, thì thấy trong cuống ruột thông đồ ăn vô bao tử có một miếng cây bằng ngón tay trở mắc kẹt đó. Còn trong bao tử thì đầy như thộp đồ ở trong bao tử là tinh những sắc chi, thẩu, miếng chai, đá, nút ve, sàng, đĩnh tử miếng nhỏ nhỏ vụn vụn. Đến chơi cũng được 400 miếng như vậy. Quan thầy đem ra cân thử thì cả thầy nổi 7 trăm rưởi gramme. Quả thiệt là Đả-điều chi nhơn.

Orléan

Tốp lính pháo thủ bị sét đánh.— Hôm 21 juin cuồng phong tại Orléans và trại Cercottes bị làng sét đánh làm hư trại nhiều.

Hồi đó tại trại bán bia, có 24 người lính pháo-thủ đang lui cui lượm đạn cũ, thỉnh linh có luồng gió to thổi đến. Thì cả bọn liền chạy vô trại mà trú. Khi mới vừa bước tới trại thì nghe sét nổ xa trại chừng 100 thước. Làng sét liền chạy theo giày đèn khi lọt vô nhà nổ nhằm bọn lính làm té ngựa ra hết. Có 2 người bị thương tích phải chở lên vô nhà thương tưởng như chết rồi vậy. Máy người kia bị vít nhẹ, có người bị sét net văng xa cách 10 thước langsa.

LỜI RAO

Văn số người mua Lục-Tính Tân-Văn càng ngày càng tăng luôn, mà có một điều rất ngặt là có nhiều vị thông tin cho Bồn-quản hay rằng tuy Bồn-quản đã tìm đủ cách thể mà đề phòng việc ăn cắp báo, mà sạo mỗi ngày có người viết thư phàn nàn luôn.

Nên nay Bồn-quản xin chư-vị mua báo ráng trợ lực cùng Bồn-quản đặng trịnh trị đũa gian, hãy đáp từ trong tờ hồi đĩnh theo đây cho rõ ràng tên họ, nghề nghiệp, chỗ ở, như là tên nhà thơ, trâm nào thường phát báo cho mình.

Khi đáp từ rồi xin gửi lên cho Bồn-quản đặng ấn hành vào nhân mới đổi bỏ nhân cũ, không phải chịu tiền bạc gì hồng sọ.

L. T. T. V.

GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN

ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinois)

TRUNG-DUNG (tiếp theo)

Từ viết

Đức Phu-tử nói rằng:

Đạo chi bất hành dã

(Đạo chung chẳng thi hành ra được)

Ngã tri chi hi

(Ta biết cái lẽ đó rồi)

Trí giá quá chi

(Người tri thì quá bực đó)

Ngũ gia bất cập dã

(Người ngu thì không tới vậy)

Đạo chi bất minh dã

(Đạo chung chẳng tỏ sáng ra được)

Ngã tri chi hi

(Ta biết cái lẽ đó rồi)

Hiển giá quá chi

(Người hay thì quá bực đó)

Bất tiểu giả bất cập dã

(Người dở thì không tới vậy)

Nhơn mạc bất ẩm thực dã

(Người ta ai là không phải ăn uống được)

Tiền năng tri vị dã

(Ít người biết được mùi ăn vậy)

Đây cũng là thầy Tử-tư dẫn lời đức Phu-tử đặng cho rõ nghĩa chữ Đạo ở chương đầu.

Đức Phu-tử ngài có câu nói rằng: Đạo là cùng với trái đất cùng luân chuyển ở trong vòng trời, mà nay không thi hành ra được, là bởi có gì? Ta xét kĩ ra mới biết rằng là: Bởi người không chịu làm mà thôi, người biết thì tư tưởng cách cao xa, lấy đạo làm không đủ lẽ, cho nên quá cái bực

trung. Ng
tâm, lấy
được, ch
Đạo kh
là: Bởi k
có gì? Ta
thời, ngư
kỳ, lấy đ
nên quá b
chăm tr
biết, cho
Vậy nên
và tỏ sáng
Chớ đạo
cũng như
hàng ngày
Người t
được, nh
ngọn thiệ
như đạo k
nhưng giữ
cũng khôn
Đó là c
quả, đồ th
ngày càng

Tri hàn
hai cái hi
Vương-đư
Phạm ng
hiên, làm
hèn hạ, chỉ
đó là thời
Nghĩa là
thời không
hay lẽ đó,
nhằm mắt t
thần, như
Ngoài văn
phủ thươn
nước mà t
tửu phụ n
đẹp) đem c
hậu trả tiền
khiến.
Đó là lỗi
Còn như
tướng, kh
chỉ nhằm
theo khuỷ
tiến hóa, x
Đó là lỗi
Chợ nên

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

chư-vị mua
n-quân đang
đáp từ trong
rõ ràng tên
nhất là tên
ng phát báo

lên cho Bồn-
nhân mới
hải chịu tiền

L. T. T. V.

TIỄN LUẬN

UYÊN
(classiques chinoises)

(tiếp theo)

ràng)
nh đã
hành ra được)
hĩ
tỏ rồi)

chỉ
bực đó)

ập đã

ng tới vậy)

nh đã

áng ra được)

hĩ

tỏ rồi)

chỉ

ả bực đó)

t cấp đã

ng tới vậy)

m thực đã

g phải ăn uống

vị đã

mùi ăn vậy)

-tr dẫn lời đức

ghĩa chữ Đạo ở

o câu nói rằng:

đất cùng luân

g trời, mà nay

g, là bởi cớ gì?

ết rằng là: Bởi

n mà thôi, người

cao xa, lấy đạo

nên quá cái bực

trung. Người ngu thì chịu yên bề tối
tăm, lấy đạo làm không thể nào làm
được, cho nên không tới bực trung.

Đạo không tỏ sáng ra được là bởi
cớ gì? Ta nghĩ kĩ ra mới biết rằng
là: Bởi không chịu làm cho biết mà
thôi, người hay thì muốn làm sự cao
kỳ, lấy đạo làm không cần biết, cho
nên quá bực trung, người dở thì chỉ
chăm trước mắt, lấy đạo làm khó mà
biết, cho nên không tới bực trung.

Vậy nên đạo mới không thì hành
và tỏ sáng ra được là bởi đó.

Chớ đạo có phải cao xa gì đâu,
cũng như sự ăn uống của người ta
hàng ngày mà thôi.

Người ta ai là không ăn uống cho
được, nhưng ăn mà biết cái mùi
ngon thiệt là ít người biết lắm. Cũng
như đạo không lúc nào đời bỏ được,
nhưng giữ mà biết cái lẽ trung thì
cũng không có ai.

Đó là cuộc đời, người hay thì hay
quá, dở thì dở quá, nên đạo càng
ngày càng suy vi là bởi vậy.

Diễn luận

Tri hành hiệp nhất. (Biết và làm
hai cái hiệp một) lời nói của ông
Vương-dương-Minh rất là phải lắm!

Phàm người ta ở đời, làm thành
hiền, làm hào kiệt, làm ngu si, làm
hèn hạ, chỉ bởi định ở trong một lời
đó mà thôi.

Nghĩa là việc đời không biết thì
thôi không nói, đã là người biết lời
hay lẽ dở, lời phải đáng quấy, mà
nhầm mắt như Hòa thượng ngồi định
thần, như đờn bà vào phòng Ngủ.
Ngoài vẫn làm ra đều như ông Đồ-
phủ thượng đời, ông Giả-sanh lo
nước mà trong thì té ra như thuận
tửu phụ nhon, *(rượu ngon, con gái
đẹp)* đem cái sự biết đó, dặng khi tửu
hậu trà tiền, nói chuyện chơi cho tiêu
diễn.

Đó là lỗi bởi biết mà không làm
Còn những đứa ngu, không có tư
trưởng, không có kiến thức gì hết,
chỉ nhắm mắt làm liều, dầm lòng
theo khuấy, cho nhon quần trở dặng
tiến hóa, xã hội mất sự tự do.

Đó là lỗi bởi làm mà không biết.
Cho nên cuộc thế ngã nghiêng, vận

đời suy sụp, cũng bởi hai cái lỗi đó
mà ra.

Nay mà muốn cho hoàn toàn, thì
trừ cách tri hành hiệp nhất chingwai
chẳng còn dặng nào là phương tiện
pháp môn cách phương tiện nhà
Phật) hơn nữa.

Nay muốn sửa cái tệ đó thì làm thế
nào cho phải? Nghĩ không còn sự gì
bằng học, phạm thánh hiền xưa nhon
cái tư bằm mà ra, nên ít người tới
được bực đó. Chớ bây giờ các cách
học có thể đức ai cũng làm thánh hiền
được, chỉ bởi người ta biết mà không
làm đó mà thôi.

Cho nên đức Phu-tử ngài thấy lời
đạo, mà thương cho đời là vậy đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

ĐÀM LUẬN LUẬT BUÔN

(tiếp theo)
(Causerie sur le droit commercial)

Chương thứ năm

**Nói về sự trình sổ sách buôn bán
và sự giao sổ sách y theo luật buôn.**

Khoản thứ 14.— Sự trình sổ sách và tờ biên
tải sản hóa vật thì phải có lệnh quan tòa dạy
mới trình, ấy là trong vụ lưu truyền gia tài,
vợ chồng chia gia tài, công-ty chia hùn,
hoặc là khánh-tận mà thôi.

Khoản thứ 15.— Còn trong cuộc kiện
thừa chối cãi thì quan tòa có phép dạy sao
rút cái khoản sổ mà hai dặng không thuận
với nhau đó.

Khoản thứ 16.— Song như tiệm mình
ở một nơi, việc kiện thừa cãi chối ở một ngã,
thì quan tòa hoặc gửi tờ cho quan tòa Thương
mãi bốn tỉnh xem xét hoặc phải quan tòa tap
tụng đến tra cứu sao lục rồi lập vi bằng mà
gửi đến.

Khoản thứ 17.— Nếu bên nào người ta
xin trình sổ sách vi chứng, mà không chịu
trình sổ sách ra, thì quan tòa được phép bảo
bên nọ thế.

Sự trình Sổ sách.— Là khi mình tự nhiên
muốn đem ra đời chứng khoản nào, hoặc có
việc kiện thừa cãi chối thì tòa ra lệnh bảo
trình cái khoản sổ mà hai dặng không thuận
nhau đó.

Sự giao Sổ sách.— Có đều quan hệ to
hơn: Là phải giao sổ sách buôn bán của mình
cho kẻ không thuận với mình nó đảo soát từ
trương đầu đến trương chót. Bởi có việc
quan hệ to vậy, nên luật nước rất cần thận
lắm, khi nào có việc hết sức trọng mà có
ngắn, cần nhứt phải giao sổ sách cho người ta
tra cứu cho biết cuộc buôn của nguyên chủ

đó bấy lâu ra làm sao, thì luật mới cho phép
quan tòa dạy giao sổ sách.

Có nhiều khoản luật cho phép các quan
Chánh phủ được đến bảo mình giao sổ sách
buôn bán dặng mà đánh thuế gì đó.

PHẦN THỨ NHÌ

**Nói về sự rao báo gia tài của
vợ chồng**

Cách tính việc tương lai gia tài của vợ
chồng trong khi cưới gả đều có quan hệ to
trong việc buôn của người chồng hoặc việc
buôn của người vợ, làm cho thiên hạ biết
người buôn ấy vốn liền nhiều ít thế nào.

Ái giao diết với người đờn ông buôn bán
mà có vợ, hoặc người đờn bà buôn bán có
chồng, thì phải hỏi do cách người ấy đã định
việc hậu hữu gia tài với vợ cách nào. Bởi ấy
cho nên luật buộc con buôn phải rao báo cho
thiên hạ rõ trước tương lai cái gia tài của vợ
chồng mình.

**Nếu người chồng trong khi đi cưới
vợ mà làm nghề buôn** — thì nội tháng
cưới đó phải sao lục hôn-thơ đem nạp tại
phòng Lục-sự tòa Hộ, và tòa Thương-mãi,
bằng trong hôn xứ không có tòa Thương-mãi
thì phải đem nạp tại phòng việc làng bên
chồng và nạp tại phòng việc các trang-sư,
và nô-te trong hôn xứ.

Trong tờ sao lục ấy phải nói rõ tờ hôn thư
vợ chồng giao kết việc tiền tài nhan cách
nào; chung chạ nhau, hay là của ai nấy giữ,
hay là theo cách bù của, *(khoản thứ 67 luật
buôn)*

Nô-te là người lãnh làm tờ giấy cho hai
dặng nếu không đời hỏi các hôn thư thì sẽ bị
phạt vạ, bị hủy chức, bị bồi thường thiệt cho
người, nếu tra ra mà Nô-te có đồng tình âm
mưu làm cho người bị thiệt hại *(khoản 68
luật buôn)*.

Cải tờ sao lục hôn thư ấy phải dán trước
phòng lục-sự và các phòng đã có nói trên đây
một năm trước.

Nếu vợ chồng không có làm hôn-thơ nghĩa
là tiền tài sẽ chung chạ, thì luật không dạy
rao báo làm chi.

**Còn khi cưới gả rồi vợ hoặc chồng
ra buôn bán** — nếu tiền tài chung chạ thì
thôi, bằng hôn thư làm cách khác thì phải
rao báo cho thiên hạ rõ.

Điều này vợ hoặc chồng ra buôn bán sau
khi cưới gả rồi thì mình phải lo rao báo. Nội
tháng khai trương thì phải rao báo cho rồi,
bằng không thì đến khi bị khánh tận, sẽ bị
tội khánh tận gian tâm thường *(khoản thứ
69 luật buôn)*.

Tuy luật buộc chặt một mình chồng phải
rao báo cái hôn thư, dặng nhon giữa sự thiệt
hại cho kẻ khác, chớ cũng có định rằng

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

như vợ mà ra buồn không rao báo tử hôn tho thì có lỗi, đầu cho của bên đờn bà không phép nhượng bán, cũng không khỏi, vì bởi lỗi mình làm quấy mà ra.

Nếu sau sự tiên tài có việc biến - vợ chồng có việc kiện thưa tại tòa hoặc đề bỏ cũng là ở giàng nhau ra v. v. thì cũng phải rao báo cái án tòa đã định, ấn hành trong báo chương, dán tại tòa Thương mại cũng các chỗ khác đã định, và lại ấn ấy cũng phải đọc lớn trước tòa Thương mại.

G. CH. TRANCHANH.

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(tiếp theo)

Poeme de Kim-Vân-Kiều

金雲翹新解

- 1465 Rắp mong treo ấn từ quan,
- 1466 (Mây sông cũng lồi, mây ngàn cũng pha.
- 1467 (Sấn mình trong đám can qua,
- 1468 (Vào sanh ra từ họa là thấy nhau.
- 1469 (Nghĩ đều trời thăm vực sâu,
- 1470 (Bóng chim tam cá biết đậu mà nhìn?
- 1471 (Những là nấn ná đợi tin,
- 1472 (Nắng mưa đã biết mấy phen đời đổi?
- 1473 (Nam mây đã thấy chiếu trời,
- 1474 (Khâm ban sắc chỉ đến nơi rành rành.
- 1475 (Kim thi cải nhậm Nam-bình, [đương]
- 1476 (Chàng Vương cũng đổi nhậm thành Tuy-
- 1477 (Sấm sanh xe ngựa voi vàng,
- 1478 (Hai nhà cũng thuận một đường phó quan.
- 1479 (Xây nghe thế giặc đã tan,
- 1480 (Sóng êm Phước-kiến tro tàn Tích-giang.
- 1481 (Được tin Kim mới rủ Vương,
- 1482 (Tiên đảng cũng lại tìm nàng sau xa.
- 1483 (Hàng-châu đến đó bấy giờ,
- 1484 (Thiệt tin hỏi được tóc tơ rành rành.
- 1485 (Rằng: Ngày hôm nọ giao binh,
- 1486 (Thất cơ Từ đã thu linh trận tiền.
- 1487 (Nàng Kiều công cả chàng đèn.
- 1488 (Lịnh quan lại bắt ép duyên thổ tú.
- 1489 (Nàng đã gieo ngọc trầm chu,
- 1490 (Sóng Tiên-đường đó là mồ hồng nhan.

(1465) Vẫn chàng Kim ta trí những lăm treo ấn-tin, từ quan chức, đầu cho cách mấy cái sóng, cũng liều mà lồi, xa mấy hàng núi, cũng cố mà đi, quyết như định gặp đặng nàng Kiều thì mới thôi.

(1466) Bấy giờ đang khi trống Trảng-thành lung lay bóng nguyệt, khói Cam-tuyền lòa lệt thức mây, nếu mà không liều sấn mình vào trong đám

can qua, nhưt sống nhị chết, thì làm sao cho thấy nhau đặng.

(1467) Song nhưng mà trời rộng mênh mông, vực sâu thăm thẳm, thì còn biết bóng chim tam cá ở nơi mờ, mà thăm dò cho đặng, tông tích nàng Kiều bây giờ cũng rứa.

(1468) Đó là anh ta nghĩ tính như vậy; chờ nay đợi mai, mai đợi mốt, đặng coi xem tin tức thế nào, lần lần nắng hạ mưa thu, thăm thoát đã mấy phen đời đổi.

(1469) Bỗng đầu năm thức mây, thấy chiếu chỉ nhà vua ban lại, anh ta bày hương-án trông về Trảng-an, đặng mà hái mạng.

(1470) May khéo là may! Chàng Kim-trọng đặng đổi sang tri-huyện Nam-bình, mà Vương quan cải nhậm huyện thành Tuy-đương.

(1471) Vậy hai nhà vợ vàng sửa soạn se ngựa, nào. 1 con lạc. 1 cây kim, cùng nhau thuận một đường phó quan li nhậm.

(1472) Giữa đàng xây nghe thế giặc đã thất bại tự bao giờ, hiền Phước-kiến sóng không cồn nổi, thành Tích-giang lửa đã nguội tàn.

(1473) Nhơn dịp đó, Kim-trọng mới rủ Vương-quan, tiên một đàng ta cùng lại mà thăm hỏi nàng Kiều, may có biết tiêu hao giờ ở nơi mờ chẳng?

(1474) Khi tới đất Hàng-châu, thì mới thăm dò được tin, từ chừn kể tóc rành rành như vậy.

(1475) Mới bữa ngày hôm nọ đây, hai bên giao chiến với nhau. Từ hải bị lửa, nên đã chết đứng ngay giữa trận tiền.

(1476) Còn nàng Kiều rất là một người công thần của nhà nước, đã không biết ơn thì chớ còn bắt chị ta mà ép gả cho quan bổn-hạt thiệt là trái lẽ công bình lăm.

(1477) Vậy chị ta giận đời mà gán thân, nên mới trầm châu gieo ngọc, xuống giải trường giang. Đó sông Tiên-đường là nơi kỷ niệm của người hồng nhan bạc mạng!

(Sau sẽ tiếp theo)

NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

男女婚姻衛生

Luận tính về ngày làm bốn

Muốn cho biết ngày nào làm bốn phải suy toán ngày mới bắt đường kinh sắp xuống đủ 280 ngày (9 tháng lẻ 7 ngày) đó là kỳ kết tử khai hoa đó (chiếu theo lịch tây, thường có 30,31 ngày chớ không có 29 ngày, vậy mới là 9 tháng lẻ 7 ngày, còn lịch tào thì sai.

Thí dụ như ngày 4 tháng 6 năm nay bắt đường kinh thì ngày 11 tháng 2 sang năm sanh con. Tuy không trần, nhưng không hơn kém nhau mấy ngày, tới kỳ đó phải sửa soạn trước.

Gần kỳ làm bốn, các sự phải sửa soạn trước, nay xin kể ít việc cần kíp ra sau đây.

1.— **Bà mụ** Bà mụ tuy thi đồ có bằng cấp, song người dở cũng nhiều, nhưt là phải cần thận lăm, không thì thêm hại cho người sanh đẻ. Sự đó đời thường thường có.

Còn như nơi thôn giã, đặng bà mụ giỏi thì lại khó nữa, rất phải lưu tâm kén chọn mới được. Rước bà mụ không cần gì sớm lăm, mà cũng không nên lấy sự sanh đẻ giao thác một mình bà mụ, chỉ cho đủ cái trách nhậm của bổn phận bà phải làm mà thôi, chớ không nên giao phó việc khác nữa.

Trong mình người đờn bà có thai nếu mà thấy khác, thì phải mời thầy coi mạch mà uống thuốc liền, chớ để giao cho bà mụ thì rất là hại lăm.

Như muốn cho vạn toàn trước khi làm bốn, phải mời thầy thuốc ở luôn đó thì tiện hơn.

2.— **Nhà sanh đẻ**, nhà sanh đẻ, phải chọn nhà nào có không khí lưu thông, có ánh mặt trời, và sân vườn u tịnh, chớ không nên ở nơi xe ngựa om om. Nếu trong nhà mình không được thanh tịnh, thì dời nhờ nhà bà con, không thì vào nhà Tiếp-sanh rất là tiện hơn.

Nước ta xưa nay thói quen, không có nhắm coi chừng nơi nhà đẻ, đầu

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân giùm

N VỆ SANH
衛生

lâm bồn
nào lâm bồn
bật đường
ngày (9 tháng
tử khai hoa đó
rồng có 30, 31
ngày, vậy
còn lịch táo

tháng 6 năm
ngày 11 tháng
Tuy không
ém nhau mấy
soạn trước.
sự phải sửa
it việc cần

đặng bà cụ
tất phải lưu
c. Rước bà
lắm, mà cũng
để giao thác
cho đủ cái
hạn bà phải
nên giao phó

n bà có thái
phải mới thầy
liền, chớ để
hại lắm.
àn trước khi
thuộc ở luôn

hà sanh đẻ,
hông khi lưu
và sân vườn
nơi xe ngựa
mình không
nhờ nhà bà
Tiếp-sanh rất

quen, không
nhà để, dần

người thương lưu cũng vậy chỉ lấy
cái phòng nhỏ mà để cho người đờn
đà ở trong đó, chẳng khác chi như
Hắc-âm-địa-ngục.

Bà cụ đã đặng người tốt, nhà để
đã có nơi tịnh, thì mấy người đờn
bà coi nom, không được nói om xòm
lâm cho người để không yên. Và
trong nhà để trừ có bà cụ cùng
người coi nom, ngoài ra không nên
cho ai tới đó cả, dầu người rất thân
cũng vậy.

Các đồ dùng ở trong nhà rất phải
cho sạch sẽ, thì không cần chi phải
nói, song đồ để bọc đĩa con nit, thì

rất là phải cẩn thận lắm, bởi đồ đó
là đồ mặc vào mình đĩa con nit, nếu
không sạch, thì rất là hại cho cách
vệ-sanh lắm.

Đồ dùng đó thì phải dùng thứ vải
quyển trắng là tốt nhất, nếu dùng
đồ cũ, thì phải giặt luôn cho thiệt
sạch, sẽ dùng, mà vải mới phải nấu
nước nóng phơi ráo mới đặng, và phải
thay đổi luôn.

Còn như các thứ vải màu, thì
không nên dùng, vì màu nhuộm có
khi độc ở trong, thì rất nên phải cứ.

(Sau sẽ tiếp theo)

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

LỜI TÌ HỨNG LANGSA

(Langage figuré)

Nghĩa đen :

- Une pierre d'achoppement.
- Ex. : Les gens pervers sont une pierre d'achoppement pour les bons.
- Avoir les yeux d'aigle, un regard d'aigle.
- Voler de ses propres ailes.
- Déjà cánh mà bay.
- Passer une affaire à l'alambic.
- Lên kháp mà xét lẽ.
- Etre fin comme l'ambre.
- Tễ nhưn như hồ phách.
- Faire amende honorable.
- Cáo lỗi.
- Elever un enfant à l'américaine.
- Nuôi con theo cách Huê-kỳ.
- Rire aux anges.
- Cười với thiên thần.
- Un ange déchü.
- Thiên thần bị phở.
- Etre aux anges.
- Chung cùng với thiên thần.
- Ecorcher l'anguille par la queue.
- Lột da tròng đặng đuôi lột lột.
- Rompre l'anguille au genou.
- Đặt lưng vào đầu gối mà bẻ.
- Anguille sous roche.
- Lương núp đá.

Lý :

- Cuộc hềm tình cờ, dịp làm quấy.
- Thi dụ : Đưa gian trá là một lá dip hư cho kẻ lường thiên.
- Có con mắt ó.
- Bắt cầu nhưn.
- Tự ý làm không cầu ai.
- Kỳ xét tội xem.
- Lanh lợi, khéo léo.
- Xin dung thứ
- Nuôi con cách thông thả, cho nó tự ý nhiều đều.
- Cười trời, cười cách đại dột.
- Xưa là người phải, nay rất lời thôi.
- Khoái tâm, toại chí.
- Làm trái trấp ngược đời nghịch tự.
- Vụng tinh.
- Đi long ăn, âm mưu, ám kế.

KỶ-LÂN-CÁC lược dịch.

Một tuần văn-hoa tư-điền, một tuần lời tì hững langsa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

BẢN KIỂM NĂM ANNAM
cho biết trùng với năm tây là
năm nào, và kiểm năm tây
trùng với năm annam là năm
nào.
(từ năm 1804 đến 1983)

	4	5	6	7	8	9	0	1	2	3
	GIÁP	ẤT	BÍNH	BÍNH	THỎ	KỶ	CANH	TÂN	NHÂM	QUỊ
TÝ	1804 1864 1924	1816 1876 1936	1828 1888 1948	1840 1900 1960	1852 1912 1972					
SỬU	1805 1865 1925	1817 1877 1937	1829 1889 1949	1841 1901 1961	1853 1913 1973					
DẦN	1854 1914 1974	1806 1866 1926	1818 1878 1938	1830 1890 1950	1842 1902 1962					
MÊO (Mão)	1855 1915 1975	1807 1867 1927	1819 1879 1939	1831 1891 1951	1843 1903 1963					
THÌN	1844 1904 1964	1856 1916 1976	1868 1928 1988	1880 1940 2000	1892 1952 2012					
THÌ	1845 1905 1965	1857 1917 1977	1869 1929 1989	1881 1941 2001	1893 1953 2013					
NGŨ (Ngũ)	1834 1894 1954	1846 1906 1966	1858 1918 1978	1870 1930 1990	1882 1942 2002					
MÙI (Vị)	1835 1895 1955	1847 1907 1967	1859 1919 1979	1871 1931 1991	1883 1943 2003					
THÂN	1824 1884 1944	1836 1896 1956	1848 1908 1968	1860 1920 1980	1872 1932 1992					
ĐẬU	1825 1885 1945	1837 1897 1957	1849 1909 1969	1861 1921 1981	1873 1933 1993					
TUẤT	1814 1874 1934	1826 1886 1946	1838 1898 1958	1850 1910 1970	1862 1922 1982					
HỢI	1815 1875 1935	1827 1887 1947	1839 1899 1959	1851 1911 1971	1863 1923 1983					

Cái tableau này như table de Pythagore vậy.
Nếu muốn kiểm năm Canh-Ngũ coi năm
năm tây là năm nào, thì coi hàng ngang trên
« Giáp, ất v. v. » tới chữ canh thì ngừng lại
đó ; rồi coi hàng bia « Tý, sửu v. v. » cho
tới chữ Ngọ hay là Ngũ cũng nó, ngừng lại
đó, đoạn kéo qua cho ngang hàng chữ Canh,
chỗ gặp đó là năm mình kiểm (1810, 1870,
1930).

Hàng số trên là 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9,
chỉ số chót các năm tây.

Nếu muốn kiểm năm 1885 năm nào
annam (số 1885 đặng sau có số 5) thì coi hàng
trên hết chỗ số 5 chỉ ngay chữ gì đó « chữ
Ất » lấy tay kéo dài xuống coi số 1885 ở đầu,
rồi ngó ra hàng bia phía tay trái gặp chữ
gì đó thì là năm đó mà có chữ Ất đứng đầu.
Chữ đó là chữ Dậu, thì nghĩa là năm 1885
năm năm Ất-Dậu annam.

NGUYỄN VĂN-VÂN Secrétaire à Sadec.



— Năm ! Mày sao dám lấy chai Pernod của ông mà uống, hử ?
 — Dạ, bẩm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ưa một thứ rượu **DUBONNET** mà thôi.
 — Hèn gì, cái ve **DUBONNET** đã trống trơn.

CHỮ VỊ ĐÀ GÒI BẠC

Đầu quan lấy làm cảm ơn chữ vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gửi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bần quan; ấy là sự giúp cho Bần quan mà lo đầu hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phá	nhật-trình	Số mandat
741	N. T. N. Caibè	Mandat 5 \$ 519361
1630	K. Pnompenh	5 574738
774	L. V. Q. Mytho	6 577468
764	Đ. S. Đ. id.	6 577467
336	C. T. T. Bentre	5 581431
419	T. V. K. Cantho	5 578379
531	N. Q. M. Cholon	6 576457
1011	T. Q. Đ. Sadee	5 580833
409	H. H. Đ. Cantho	5 583019
422	P. K. K. id.	6 583016
1182	J. B. P. Soctrang	6 93
680	J. Hatien	2.50 544174
448	B. Q. H. Cairang	5 528398
1607	L. T. L. Pnompenh	5 574414
33 ab.	Prov. Vinhlong	198 577777
1077	T. K. N. Saigon	Bạc một 6
4024	N. V. N. Sadee	3

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Nordom - SAIGON

MEO BÀNG CHỮ QUỐC-NGŨ, được thầy MOSSANO diễn dịch, được thầy tuấn theo việc dạy dỗ nên chọn sách của ông LARIVE và FLAVIER mà dịch ra.

Giá 1fr 60
 Tiền lời 0\$ 08

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Rượu Quinquina			Rượu chát			id.		
Dubonet.	12 ve	15.60	Médoc.	12 ve	13.50	id.	24/2	18.25
Gentiane.	id.		De Neuchatel.	33 ve	28.00	Asti spumante Cinzano.	12/1	16.00
S Raphaël.	id.	12.35	Blanc haut Sauternes.	id.	11.00	id.	24/2	19.00
Rượu rum (rhum)			40.75	Chau Laclotte (Latriille).	12 ve	Đầu án		
Mana.	12 ve	23.50	Chau Grangeeure (14.)	id.	8.00	Bessède.	12 ve	14.50
S' James.	id.	17.50	Château de Frands.	id.		Carol.	id.	4.50
Des Iles.	id.	16.00	De Bandol.	1 thùng		L'Univers.	id.	
Negrita.	id.		De Bordeaux.	id.	35.50	id.	24 ve nhỏ	21.25
Cocktail W. Firth.	id.		Entre-deux-mers.	id.		Robert.	id.	9.75
Marc L'heritier Guyot.	id.		Montferrand.	id.		Artaud frères.	12 litres	
Rượu VET-MÛT (Vermouth)	id.		Latriille.	id.		Rainaud.	id.	22.50
De Turin.	12 ve	9.00-10.00	Samos fin.	id.	15.00	id.	24 litres	40.00
Noilly Prat & C ^o .	id.	12.00	Madère Rivoire.	id.	7.50	Unique.	12 ve	43.00
Noilly Prat & C ^o .	id.	21.00	Malaga Rivoire.	id.	7.50	Servanes.	12 litres	36.00
Dollin.	id.	5.50	Muscad de Frontignan	id.	7.50	Giấm		
Rivoire.	id.	28.00	Rivoire.	id.	8.00	Dessaux.	1 thùng	26.00
Cinzano Torino.	id.	8.75	Madère Gontrand.	id.	8.00	Hộp quet		
Chambéry Cinzano.	id.		Muscad Gontrand.	id.	8.00	Bến-thuy một thùng		
			Malaga Gontrand.	1 thùng	8.60	700 sản mỗi sản 10		
			Cinzano, Moscato d'Asti	12/1	15.50	hộp.	id.	59.50

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhập mua nhật trình Lục tính tàn văn giùm

Nói rút lại
 từng người v
 Một người
 ra, mà biết
 hưởng quyề
 ích riêng ch
 cũng có họ
 mỗi người
 nước, đượ
 chung cho
 nước hết l
 càng ngày
 nên theo là
 hành, mai
 khéo, làm
 được giàu
 nước văn-m
 là ích cho
 cả một nư
 rằng: có h
 rằng: học
 chớ bảo r
 trời, mà kh
 Explicat

Ông này
 Cet homme
 chắc
 il est certain
 nhà
 de famille
 Ông này, ce
 monsieur. O
 lieu de ngườ
 sonne dont o
 Nhà sang tr
 de grande ô
Theo
 Selon
 những ngườ
 les hommes
 anh hùng
 anh hùng s
 Là ng
 Ce sont des l
 Có gan đảm
 courageux, p
 se trouve da
 tes. Quicon
 est tin audac
 rage; mais p

M

ỠI BẠC

ra sau này, vì có
n mua như trính
a quán mà lo đều

	Số	
	mandat	
Mandat 5 \$	519361	
— 5	574738	
— 6	577468	
— 6	577467	
— 5	581431	
— 5	578379	
— 6	576457	
— 5	580833	
— 5	583019	
— 6	583016	
— 6	93	
— 2.50	544174	
— 5	528398	
— 5	574444	
— 198	577777	
— 6	3	

CHNEIDER
SAIGON

OC-NGŨ, đượ
thầy tuấn theo
ông LARIVE và

1fr 80
0 \$ 08

18.25
16.00
19.00
14.50
4.50
21.25
23.25
9.75
22.50
40.00
43.00
18.75
36.00
26.00
59.50

TEXTE N° 8

Sư học (bài hết)

Nói rút lại, thì việc học có ích cho từng người và có ích cho cả đoàn thể. Một người có học thì trí khôn rộng ra, mà biết cách trị sinh, mình được hưởng quyền lợi của mình, ấy là có ích riêng cho từng người. Người nào cũng có học, đến khi thành tài, thì mỗi người giữ mỗi việc, làm cho nước được văn-minh, ấy là có ích chung cho cả đoàn thể. Bây giờ nhà nước hết lòng khai hóa, việc học càng ngày càng mở rộng ra, ta phải nên theo là nhà nước, gắng sức học hành, mai sau nhiều người khôn khéo, lắm kẻ có tài, làm cho nước được giàu mạnh để chen vai với các nước văn-minh trên địa-cầu, trước là ích cho một mình, sau là ích cho cả một nước. Phương ngôn có câu rằng : có học thì mới biết, lại có câu rằng : học khôn cho được nên khôn, chớ bảo rằng tư chất bẩm sinh tự trời, mà không chăm về việc học.

Explications sur les phrases du dialogue

Ông này trán rồng
Cet homme (a) un front de dragon
chắc là người
il est certain que là est une personne
nhà sang trọng.
de famille illustre, noble.

Ông này, cet homme ; littéralement : ce monsieur. On emploie ici le mot ông au lieu de người, par déférence pour la personne dont on parle ou pour sa famille.

Nhà sang trọng, famille noble, distinguée, de grande origine, puissante.

Theo ý người annam
Selon l'opinion des Annamites
những người có mắt
les hommes qui ont des yeux (dits)

anh hùng là người thế nào ?
anh hùng sont des hommes comment ?
Là người có gan đảm.
Ce sont des hommes ayant du courage.

Có gan đảm, avoir du foie et du fiel ; être courageux, parce que le siège du courage se trouve dans le foie, d'après les Annamites. Quiconque possède un to gan, gros foie, est un audacieux, un homme plein de courage ; mais par contre le tiều đảm, petit

fiel, a pour conséquence la pusillanimité. L'expression gan sira, foie de méduse, indique également la crainte, la timidité.

Đàn ông lườm quyền cao
(Chez) l'homme des pommettes saillantes
thì đẹp mà
alors sont jolies, belles, mais
đàn bà lườm quyền cao
(chez) la femme des pommettes saillantes
thì xấu.
alors sont vilaines.

Lườm quyền cao, est une expression en caractères équivalant à hai gò má cao :
lườm : deux, paires, couple ; — quyền :
joue.

Anh thấy một người
Vous voyant un homme
pháp lĩnh sâu dài thì
" profonds (et) longs alors

anh có ý nghĩ người ấy là
vous avez la pensée cet homme est
người thế nào ?
un homme comment ?

Tôi tưởng rằng người ấy là
Je pense que cet homme est
người có trí cả
un homme ayant une grande intelligence

quyết lắm.
affirmant très.

Người pháp lĩnh sâu dài, homme ayant deux plis formant parenthèses autour de la bouche. Il ne faudrait pas essayer de trouver un sens à l'expression pháp-lĩnh lequel est employé dans cette phrase Pháp lĩnh désigne un ordre émanant de l'autorité : pháp : règle, loi ; — lĩnh ou lệnh

commandement, ordre. Les annamites appliquent cette expression aux deux plis du visage dont nous avons parlé, parce qu'ils croient avoir remarqué que les personnes possédant une certaine autorité donnent leur ordres d'une façon catégorique, affirmative, et que d'ordinaire le visage de ces personnes présente ces deux plis. De là, ils ont conclu que ceux-ci étaient un signe caractéristique de l'autorité dont jouissent ces personnes et de la force de persuasion que revêtent ses ordres qu'elles donnent.

Có trí cả quyết lắm. Cả quyết lắm est un adjectif au superlatif se rapportant à trí : trí, intelligence, esprit ; cả quyết lắm, très affirmatif, très persuasif.

Chị ơi làm sao mà
O ma sœur aînée pourquoi que
cổ tay chị trắng như
le poignet de vous est blanc comme

ngà mà cổ tay
de l'ivoire mais, et, tandis que le poignet
em thì đen như
de moi alors est noir comme

mồ hồng.
de la suie.

Chị ơi, ô ma sœur ! ơi, interjection servant à marquer le vocatif.

Cổ tay, le poignet et, par extension, tout l'avant bras.

Cổ tay em, mon bras. Em, frère cadet, sœur cadette. Nous avons déjà vu que les Annamites se désignent très souvent par le mot indiquant le rang qu'ils occupent dans la famille.

Em yêu ơi tôi không biết
Sœur cadette chérie je ne sais pas

tại làm sao cả, ấy là
pourquoi du tout, ceci est, c'est que

trời bằm sinh ra thế.
le ciel a créé ainsi.

Tại làm sao, pourquoi. Tại indique la cause ; ajoutée à l'expression làm sao, elle renforce celle-ci. Tại làm sao referme une idée de précision que làm sao, tout seul, ne contient pas.

Bằm sinh ra, produire, créer. Il ne faut pas confondre le mot bằm que nous voyons ici, avec celui que nous avons rencontré au début des requêtes. Dans celle-ci, il signifie rendre compte, s'adresser à un supérieur, tandis qu'ici il a le sens de faculté naturelle, don accordé par la nature. Le caractère dont ce mot est la traduction, est le même dans les deux cas 𠄎 mais la signification est différente.

Tôi yêu bà Mồ lắm
J'aime Mme X beaucoup

bà ấy mặt như giăng
elle (a) le visage comme la lune

tròn và tươi như hoa
ronde et frais comme la fleur

Phù-dung, da
de Phù-dung, la peau

trứng gà bóc
(comme) un œuf de poule séparée

(de sa coque).

mà mí loạn,
et les sourcils courbés,

so nguyệt
(comme) première, nouvelle lune

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trính Lục-tinh-tân-vấn giùm

THƠ TÍN VANG LAI

(Petites correspondances)

Romorantin (Loir-et-cher)

Kính thưa ông dũng mãnh và tỏ cho ông hay rằng: mỗi khi tôi dùng lời thuốc Dragées Rabuteau thì tôi đều đáng loai chi luôn.

Nay có một đứa con gái nhà nghèo, đau mắt máu, vậy xin ông sẵn lòng gửi cho tôi một ve đựng lời cho nó uống.

Nay kính

Quan lương-y H.P.

P. S. — A, cách hơn một năm nay, cũng có một đứa con gái đau như vậy, tôi dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho nó uống; ngày nay nó đã mạnh giỏi như thường.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, trước rạp hát tây và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn.

HÀNG TÀU LỤC-TÍNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy Vendredi 21/8 15 giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu Battambang chạy 11/8 Mardi 9 giờ tối.
» Namvian chạy 13/8 Jeudi 9 » »
» Attalo chạy 13/8 Samedi 9 » »

Đường Lục-tính

Tàu Annam chạy 10/8 Lundi 9 giờ tối
» Féc. Garnier chạy 12/8 Mercredi 9 » »
» Mouhot chạy 14/8 Vendredi 9 » »

Đường Battambang và Angka

Tàu Namvian chạy... 13/8 Jeudi 9 giờ tối.

Đường Lào

Tàu Battambang chạy 14/8 Mardi 9 giờ tối.
» Attalo chạy 15/8 Samedi 9 giờ tối.

Đường Cap & Baria

Tàu Namky..... } 9/8 Dim. 6 giờ 1/2 sớm
» » } 10/8 Lundi 9 » »
» » } 11/8 Mardi 8 » »
» » } 12/8 Jeudi 8 » »
» » } 14/8 Vend. 9 » »
» » } 15/8 Samedi trưa 12 giờ

Đường Tây-ninh

Tàu Hanon chạy 13/8 Jeudi 8 giờ tối.

Saigon, le 8 Août 1914.
P. le Directeur de l'Exploitation,
MARGUERIE.

LỜI CẦN KÍP

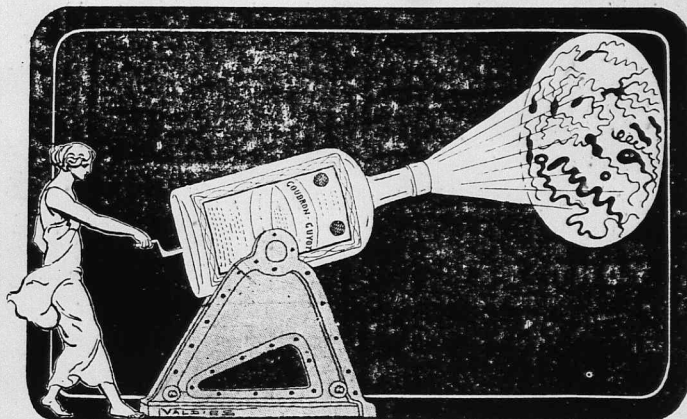
Nhà thơ nào cũng đều có bán con cò (Timbres), quý vị mua báo chương mà không mua mandat dặng thì mua cò gửi lên cho báo quân cũng dặng, mà phải gửi cái thơ cách kỹ lưỡng (recommandé) vì sự họ ăn cắp.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langou-môi cuốn 280.
Romans đủ thứ từ 0 L. 50 tới 3 L. 50.
Có bán giấy, mực, viết chài, ngòi viết, thuốc, gomme cũng các đồ dùng cho học trước các trường.
Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng học trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

SÚNG ĐỒNG CỦA CUỘC VỆ-SANH
Súng đồng bắn kẻ nghịch mà cứu quê hương cũng như thuốc GOUDRON-GUYOT giết tế vi chi trùng là vật làm hại thân thể con người vậy



Al ai cũng biết rằng tế vi chi trùng thường hay sanh ra nhiều bệnh trầm trệ lắm. Vậy mỗi bữa ăn cơm phải dùng thuốc GOUDRON-GUYOT thì khỏi. Bệnh tức, uống nó hay lắm.

Nếu mỗi bữa ăn mà uống mỗi muỗng nhỏ thuốc Goudron-Guyot trộn với một ly nước thì đủ mà trừ tuyệt bệnh ho gió và ho tức. Dầu cho bệnh trầm trệ thế mấy uống nó cũng hết. Khi nào có ho lao dặng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc Goudron-Guyot đi tới đâu thì giết tế vi chi trùng tới đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho dặng thử thuốc Goudron-Guyot thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhãn, có tên ông Guyot in bằng chữ lớn và ký tên ba màu (điểm, xanh, đỏ), in xéo xéo; trữ tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh-đô Paris.

Một ve giá là 0.20

Ai uống thuốc nước Goudron-Guyot chẳng dặng thì nên dùng mỗi bữa ăn vài hoàn thuốc Guyot. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-tông tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoàn nó trắng vẻ có in tên ông Guyot bằng mực đen

Mỗi ve giá là 1 \$ 10

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

Exercices

Corrigés et explications

THÈME N° 1. — Người ta nói người đàn bà đẹp như hoa, tôi trông cái miệng người đàn bà đẹp tươi hơn hoa hồng mới nở. — Cô tay cái tượng này tròn trịa, không biết ai đúc ra mà khéo như thế. — Tôi thấy tay những người đàn bà đẹp đã nhiều, mà tôi chưa thấy bàn tay ai mềm mại như tay cô này. — Tôi gặp cô Thơm, cô ta đưa cho tôi miếng dầu, ngón tay cô ấy muốn muốt như cái búp măng. — Người ta lấy vợ, kén người lưng chữ ngũ, người nào có tướng ấy đã vượng phu mà lại lắm con.

Cô tay cái tượng này tròn trịa.
Le bras de cette statue est rond.
không biết ai đúc ra
j'ignore qui a fondu
mà khéo như thế
pour être habile ainsi, à ce point
atteindre ce degré d'habileté

Tròn trịa, rond, arrondit; *adj.*, composé dont le sens est donné par *tròn*; *trịa* est un double qui n'ajoute rien à la signification du mot principal.

Tôi thấy tay người đàn bà đẹp
J'ai vu des mains de femmes jolies
đã nhiều, mà
signe du passé nombreuses, mais
tôi chưa thấy bàn tay
je n'ai pas encore vu les mains
ai mềm mại như
de quelqu'un douces comme
tay cô này
les mains de cette jeune personne.

Tôi thấy tay người đàn bà đẹp đã nhiều, *Đã* se rapporte à *thấy* et *nhiều* à *người đàn bà*. Cette tournure est très employée en annamite. Elle équivaut à cette autre: *Tôi đã thấy tay nhiều người đàn bà* qui est plus grammaticale est plus fréquente.

Mềm mại souple, doux au toucher; *adj.*, composé (*mại*, doublet; même explication que précédemment pour *trịa*).

Tôi gặp cô Thơm
J'ai rencontré Melle Thơm
cô ta
notre demoiselle, cette demoiselle
đưa cho tôi
a remis, présenté, donné à moi

miếng trâu,
un morceau, une bouchée de bétel.
ngón tay cô ấy muốn muốt
les doigts de cette demoiselle sont effilés
như búp măng
comme un bourgeon de măng

Cây măng, sorte de bambou dont les jeunes pousses sont comestibles.

Người ta lấy vợ, kén
(Quand) on se marie, on choisit
người lưng
une personne (une femme) à la taille
chữ ngũ, người nào có
cambrée, toutes les personnes qui ont
trống ấy đã vượng phu
cet aspect ont fait prospérer leurs maris
mà lại lắm con
et en outre (ont) beaucoup d'enfants.

Phu 夫 mari époux, terme synonyme de *chồng*.

VERSION N° 1. — Cet enfant a les cuisses replètes, on pourrait en faire un oreiller plus moelleux qu'un coussin de duvet. — Cette personne plaît rien qu'à sa démarche, mais la vue de ses talons mignons rendent fou. — Cette jeune fille est sérieuse, le plus habile plaisant ne saurait la faire rire. — Une jeune fille à l'âge nubile, c'est-à-dire prête à se marier, même laide, est attrayante. — La jeune fille, au printemps de la vie, c'est-à-dire de 18 à 24 ans, attire les regards des jeunes gens. — Cette jeune personne, à cause de ses 18 printemps est, sans doute, désirée par les prétendants, comme marée en carême; je ne sais si ses parents en ont agréé un.

Đùi đưa con nít này
Les cuisses de cet enfant
mềm mại, giá đỡ, hơn
sont replètes si on profite de, on se sert de, on utilise
cái đùi ấy mà làm cái gối
ces cuisses pour faire (un) oreiller
thì êm hơn
alors doux, moelleux plus que
cái gối bông
(un) oreiller de coton, de duvet

Được dont le sens général est *obtenir*, *bénéficier de*, *profiter de*, signifie également comme le voit ici, *se servir de*, *utiliser*.

Người này đẹp chỉ
Cette personne est jolie rien que
vi dáng đi, mà lúc
à cause de son allure mais lorsque
đi trông
elle marche (si l'on) regarde

cổ gót sen thì yêu
son talon mignon alors on l'aime
quá
excessivement

Cô này nghiêm trang quá,
Cette jeune fille est très sérieuse,
dầu có người khéo
quoique une personne habile

nói đùa cũng
la plaisante cependant

không làm... được cho
elle ne peut faire de façon que

cô ấy cười, riré
cette jeune fille

Con gái dậy thì
La jeune fille (arrivée à) l'âge nubile,

là lúc gần có chồng
c'est-à-dire lorsque prêt à avoir un mari,

dầu người xấu trông
quoique elle soit laide, à la regarder

cũng dễ yêu
également elle est attrayante

Tuổi xuân của người con gái, từ
L'âge printanier des jeunes filles, (va) de

mười tám đến hai mươi bốn tuổi,
18 à 24 ans,

trong những lúc ấy, hay
dans ces moments, ces âges, habituellement

làm cho người con trai nhìn nhận
il se fait que les jeunes gens les regardent

luôn
souvent

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh di tả là riệu bạc hà, (de Ricqlès) Lấy vào một chén nước, chè nóng, pha bạc hà Ricqlès vào rồi uống thì chừ được việc di tả và giức đầu, mây sốt.



茲有英列薄荷水主治 瀉症及溫熱頭痛甚是 神效飲法取茶水濃一盞 八夷列薄荷水少許服之 即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

BANQUE DES VALEURS

(Phân hùn công-an hàng) Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phân-hùn cũng trái-khoản là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao? Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tiền chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đăng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng đất ruộng Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hàng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy. Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cũng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn. Lưu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghĩ người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-ý. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-ý nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION số PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS giá BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1^{er} Août 1914)							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ hùn 265.000 \$ 400.000 \$	Piastres 300.000 " 265.000 " 400.000 " 35.000	3.000 2.650 4.000 350	Piastres 100 " 100 " 100 " 100		115 Fr. 92 90
Société des Plantations d'Héveas de Ka-trach	1909 1910	35.000 \$ obligations Francs 2.300.000	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		90
Société des Plantations d'Anloc	1911 1912	" 1.000.000 " 1.000.000	" 1.500.000 " 1.500.000	20.000 30.000	" 100 " 100		90
Société des Héveas de l'Indochine	1910 1913	" 3.000.000 " 3.800.000	" 3.000.000 " 3.574.550	30.000 38.000	" 100 " 100		
Société des Héveas de Tay Ninh	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Cie Caoutchoutière de Gián-hàn	1910	" 126.450	" 94.031	2.522	" 50		
Société générale des Héveas du Donai	1910	Francs 300.000	Francs 1.000.000	1.400	f. 500 Ex. C. 15	frs. 41 pour 1913	630
Société Immobilière de l'Indochine	1900 1909 1909	" 700.000 " 1.000.000 " 2.000.000	Francs 1.000.000 1.000.000 3.000.000	2.000 12.000	" 500 C. 2 Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or	1911	1.000.000	3.000.000	12.000			
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f 500 fr. C. 14	12% pour exercice Clôturent 30/6/11	500
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi.	225	850 payé	200 piastres	1.800
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vime)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f. 100 Ex. C. 6	10 frs. pour 19 3	Marseille 499
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext-Orient	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	
La Binhhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	" 2.000.000 \$ 250.000 obligations	" 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	" 100 \$ 100	6 0/0 pour 1912 8 0/0 pour 1913	100
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)							
Cie Française Tramways Indochine				500 Ex. C. 26	50 fr. pour 1913		Francs 730
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				500 Ex. C. 24	50		830
Messageries Indochinoises de Cochinchine				100 frs.	20		298
Banque de l'Indochine				500-125 p.	55		1.407
Charbonnages du Tonkin				250 Ex. C. 26	80		1.760
Messageries Maritimes				250	2		145
Chargeurs réunis				500	64		551
Union commerciale Indochinoise				500 L. p.	17 1/2		258
Distilleries de l'Indochine				Part. (C. Int.)			45 50
Société Indochinoise d'Electricité				500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1913		1.290
Société des Ciments Portland de l'Indochine				500	11		1.020
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				500	11		970
				Part	9		165
				250	8		346

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình, Lục-tính-tân-vân giùm

THÈME N°
Quyền phép
anh. Bực đầ
Kỳ-mục họ
quyền bản đ
trong làng. l
ấy được, và
thi lý-dịch t
Kỳ-mục v
người diên
phủ gia tron
dân đình nã
dân mà làm
tục hàng ai
dịch trước
là số thuế t
Quyền ph
Le pouvo
làng
(le) village
dân anh.
(des) notabl
dân anh
des notable
kỳ
(les) kỳ-mu
lý.
(les) lý-dịch
hợp,
se réunisse
hộ
l'ass
ve
cô
et il son
định
de décide
công
publique
Quyền p
double fo
caractère,
gue vulga
même sen
Cai trị,
gouverne
Đàn an
notables
une autor
mot dan
personne

THÈME N° 2. — Các xã Nước Nam. —
Quyền phép cai trị trong làng thì ở tay đàn
nh. Bực đàn anh thì có kỹ-mục và lý-dịch.
Kỹ-mục họp thành ra hội đồng bốn xã có
quyền bàn định về những việc công án
trong làng. Lý-dịch thì không ngồi cái hội
ấy được, và các kỹ-mục bàn định thế nào
thì lý-dịch theo thế mà làm mà thôi.

Kỹ-mục và Lý-dịch thì trọn trong những
người điền hộ, buôn bán hay là người đại
phủ gia trong làng, lại cũng có khi lấy người
dân đình nào có tiếng thật thà và quen việc
dân mà làm kỹ-mục hay là lý-dịch. Theo
tục làng ai muốn làm kỹ-mục hay là lý-
dịch trước phải có tên biên vào địa bộ hay
là sổ thuế thân thì mới được.

Quyền phép cai trị trong
Le pouvoir d'administrer dans
làng thì ở tay
(le) village alors se trouve (entre) (les) main
đàn anh. Bực
(des) notables. Le catégorie
đàn anh thì có
des notables alors a. comprend
kỹ-mục và
(les) kỹ-mục (notables majeurs) et
lý-dịch. Kỹ-mục
(les) lý-dịch (notables mineurs). Les kỹ-mục
họp, thành ra
se réunissent pour devenir, pour continuer
hội đồng bốn xã
l'assemblée du même village,
de leur village propre
và có quyền bàn
et il sont le pouvoir de délibérer
định về những việc
de décider au sujet de les affaires
công dân trong làng.

publiques des habitants dans le village.
Quyền phép, autorité, pouvoir, substantif
double formé de quyền qui est le nom du
caractère, 權, et de phép, terme de la lan-
gue vulgaire. Ces deux substantifs ont le
même sens : autorité, pouvoir.

Cai trị, administrer : cai surveiller ; trị 治
gouverner.

Đàn anh, désigne toute la catégorie des
notables tous ceux qui, dans le village ont
une autorité réelle ou purement morale. Le
mot đàn désigne un groupe d'individus,
personnes ou animaux. Dans tout village.

la population se divise en deux grandes
catégories : les đàn anh formant la classe
des notables et les dân em constituant la
masse des simples habitants.

Bực, degré, grade, et, par extention, clas-
se, catégorie.

Les kỹ-mục et les lý dịch contiennent les
deux catégories de notables des villages.
Les termes, français « notables majeurs et
mineurs » par lesquels certains auteurs
traduisent ces expressions ne sont pas très
exacts. Il n'existe pas dans notre langue de
mots correspondant à ces expressions.
Notre avis est qu'il vaut mieux les conser-
ver telles qu'elles sont, sans les traduire.

Hội đồng bốn xã, conseil municipal, le
conseil propre au village. Hội đồng bốn xã
est la meilleure traduction que l'on puisse
donner de l'expression conseil municipal tel
que nous concevons ce conseil d'après nos
idées ; mais en réalité le terme hội đồng est
inexact au point de vue indigène. Les an-
namites, en effet, ne désignent ainsi que les
assemblées d'une grande importance com-
posée d'hommes occupant un certain rang
dans la hiérarchie administrative ou dans
la société : commission d'enquête, tribunal
mixte, conseil du contentieux, conseil du
Protectorat, Conseil de Gouvernement,
Chambre de commerce. Quoiqu'il en soit,
et sans vouloir offenser la modestie de nos
protégés, nous maintenons l'expression hội
đồng bốn xã qui nous paraît très exacte.

Lý dịch thì không ngồi... được
Les lý-dịch alors ne peut pas,
s'asseoir, prendre place
cái hội ấy, và các kỹ mục
(dans) cette assemblée, et les kỹ-mục
bàn định thế nào
délibèrent (et) décident de quelle façon
thì lý-dịch chỉ theo thế
alors les lý-dịch ne que souvent ainsi
mà làm mà thôi.
pour faire, agir seulement.

Định thế nào... theo thế... (ấy, sous-en-
tendu). Décider de quelle façon... suivre de
cette façon pour... Ils suivent ce qui a été
décidé par les kỹ-mục, mà làm pour agir. Ils
exécutent les décisions prises par les kỹ-
mục, ce sont de simples agents d'exécution.

Kỹ-mục và Lý-dịch thì
Les kỹ-mục et les lý-dịch alors
chọn trong những người
sont choisis parmi les personnes
điền hộ, buôn bán
propriétaires de rizières, faisant le commerce
hay là người đại phủ gia
ou bien les personnes très riches
trong làng, lại cũng
dans le village en outre également
có khi lấy người
parfois (on) prend les personnes
dân đình nào có
simples habitants quelconques qui ont
tiếng thật thà và
une réputation d'honorabilité et
quen việc
qui sont habituées aux affaires
đàn mà làm
des habitants, du village pour faire, être
kỹ-mục hay là lý-dịch.
kỹ-mục ou bien lý-dịch.

Người điền hộ, propriétaires foncier ;
littéralement : personnes appartenant à des
familles (possédant) des rizières. Hộ 戶 por-
te, maison, famille ; désigne souvent, com-
me ici, un groupe d'individus. On le retrou-
ve avec ce sens dans les expressions : người
bà hộ 家, personne de cent familles, noble ; —
thiên hộ 千戶, mille familles, titre donné
aux chefs de quartier dans les principales
villes du Tonkin.

Người đại phủ gia, personne possédant
une grande fortune. Nous avons adopté
cette expression pour traduire le mot ren-
tier qui n'a pas d'équivalent en annamite.
La profession de rentier est inconnue au
pays d'annam où les personnes les plus
riches ne savent pas ce que c'est que vivre
des revenus d'un capital, avoir des rentes
proprement dites. — Người đại phủ 家
littéralement : người, personne (apparte-
nant) gia 家, à une famille, đại 大, très,
phủ, riches.

Thật thà, convenable à tous les points de
vue, honorable.

Theo tục làng
Selon, d'après les coutumes du village
ai muốn làm kỹ-mục
quiconque veut faire, être kỹ-mục
hay là lý-dịch trước phải
ou bien lý-dịch auparavant il faut

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
là thượng hạng

Khi có mua phải
nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY:

APÉRITIFS: THUỐC RỜI, THUỐC VẤN, CIGARETTES MARINA, ALGER.

RƯỢU CHAMPAGNE: RƯỢU COGNAC, RƯỢU CÓ BỌT, CHAMPAGNE EPERNAY, MERCIER.

DẦU THƠM: HUILE IMPÉRIALE, HIỆU CON RỒNG, CHỈ MÂY MÂY, BEST COTTON, EXTRA QUALITY.

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÂM XE MÂY
TẠI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi
Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường **Catinat số 36**
SAIGON

Có Bán SÔNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi.
Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh
tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25
Tiền gửi. 0 04

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đồ các KIỀU CHỮ có THỢ KHÁC CHỮ
vẽ đá khéo, và THỢ VẼ TÀI; để in sách, thơ,
cùng thiệp văn vắn. Kiểu cách nào đều làm
đàng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỆU, ông P. Trương-vinh-Ký
in lại rồi.

Không hình 1 \$ 00
Có hình 2 00
Tiền gửi. 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

ÔNG DƯƠNG

phải bán



SAIGON

số 36

SÔNG KIỀU, BÌ, ĐÔNG-HỒ... như vậy!

H. SCHNEIDER SAIGON

P. Trương-vinh-Ky

1 00
2 00
0 10

án giùm

cỏ tên biền vào
qu'il ait (son) nom inscrit dans

địa bộ hay là
le rôle de l'impôt foncier ou bien

sở thuế thân thi
(dans) le registre de l'impôt personnel alors

mời được
seulement pouvoir

il peut être *kỳ-mục* ou *lý-dịch*.
Địa-bộ registre des terres, registre sur
lequel sont inscrites les propriétés fon-
cières et les noms de ceux qui les possè-
dent. On dit aussi *địa bộ*.

Sở thuế thân, le registre l'impôt du corps.

VERSION N° 2. — Le tuần phủ de la pro-
vince de Hà-nam au Résident de cette pro-
vince.

Par lettre n° 2520, vous m'avez transmis
une plainte du nommé Nguyễn-hào, du vil-
lage de An-Dân, canton de Ngô-xá, huyện
de Binh-lục, accusant le sous chef de can-
ton, Nguyễn-văn Suất d'avoir, au cours
d'une tournée qu'il fit en compagnie de ses
serviteurs, Nghĩa et Bằng, commis mille
exactions dans le canton.

J'ai procédé à une information à ce sujet
et le Phó-tổng Nguyễn-văn-Suất m'a déclara-
ré qu'en exécution des ordres reçus, il
avait, en effet, procédé à l'inspection des
communes relevant de son autorité; que
dans chaque village il accomplissait sa
tournée en compagnie des lý-dịch de la
circonscription et qu'il n'avait jamais eu à
son service les nommés Nghĩa et Bằng.
«Si l'on peut prouver, ajouta-t-il, que j'ai
commis une exaction quelconque, je suis
disposé à subir le châtimeut que l'on vou-
dra m'infliger».

Ayant mandé le nommé le Hào, auteur de
l'accusation, pour le huyện de Binh-lục m'a
fait savoir que d'après la déclaration qui
lui a été faite par les autorités communales
de An-Dân, aucun individu du nom de
Nguyễn Hào ne se trouvait dans le village.

Dans ces conditions, il y a tout lieu de
croire que nous nous trouvons en présen-
ce d'une requête apocryphe que je vous
propose de classer sans suite. Je vous re-
tourne ci-jointes la requête que vous m'a-
vez transmise, ainsi que la déclaration du
village de An-Dân.

Tel est mon rapport.

Tôi dạng cái giấy số
J'ai reçu le papier numéro

hai ngàn năm trăm hai mươi của
deux mille cinq cent vingt de

quan lớn giao đơn của
vous transmettant la requête du

tên Nguyễn-Hòa xã
nommé Nguyễn-Hòa du village

An-Dân tổng Ngô-Xá huyện
de An-Dân, canton de Ngô-Xá du huyện

Binh-Lục kêu rằng
de Binh-Lục se plaignant que

tên Phó tổng Nguyễn suất
le sous-chef de canton Nguyễn suất

đ-m người nhà
conduisant des gens de sa maison

là tên Nghia tên
qui sont le nommé Nghĩa le nommé

Bằng đi tuần những nhiều
Bằng est allé en tournée causant du dommage

tổng nó mọi lẽ
à son canton pour toutes sortes de raisons,
de mille manières

Tiếp tiếp recevoir dans la main le caractère
接 est classé sous la clef 手, main.

Giao 交, livrer, remettre, envoyer, trans-
mettre.

Đi tuần, aller faire une tournée d'ins-
pection, de surveillance (abréviation de
l'expression *đi tuần tập* ou *đi tuần phòng*).
Les agents lý-trưởng, phó lý et phó-tổng.
Il ont sous leurs ordres les phủ tuần, chargés
d'assurer la surveillance dans le village
pendant la nuit en particulier. Ceux-ci
sont placés sous la direction immédiate
d'un trưởng tuần ou chef des veilleurs. —
Le tour de garde auquel est astreint cha-
que veilleur se dit *phiên tuần*; et la police
ou surveillance proprement dite: *tuần phiên*.
Quelquefois cette dernière expression dési-
gne également le tour de garde).

Những nhiều, ennuyer, tracasser, causer
du dommage, commettre des exactions, etc.

Tổng nó, son canton; nó se rapporte à
Nguyễn-Hào.

Tôi xét hỏi
J'ai examiné (et) interrogé,

cử
si l'on se rapporte au

phó tổng Nguyễn-văn-Suất
sous chef de canton Nguyễn-văn-Suất

khai rằng; nó tuân
il y a déclaré que: lui obéissant

tờ sức đi
à un ordre écrit est allé

tuần phòng trong
accomplir une tournée de surveillance dans

tổng, nó đi đến xã nào.
le canton, lui parvenu dans chaque village

thì lý-dịch xã ấy theo
alors les lý-dịch de ce village ont suivi

nó đi tuần chắc nó
lui allant en tournée certes il

không bao giờ có người nhà
jamais n'a eu de serviteurs

là tên Nghia tên
qui soient le nommé Nghĩa le nommé

Bằng nếu thừa chịch được
Bằng si se soumettant on peu réunit

nó
(des preuves comme quoi) il

những nhiều
a commis du dommage

khảo gi
en quoi que ce soit,

nó xin chịu tội
il demande à supporter le châtimeut

mọi lẽ
(pour lesquelles ou le lui infligera)

Tuần 守 suivre, obéir, se conformer à

(ce caractère est classé sous la clef 行
xúc, qui indique la marche).

Tờ sức, ordre écrit, donné par écrit. Tờ
désigne la feuille de papier contenant l'or-
dre. — Sức ordonner.

Đi đến aller et arriver, parvenir à.

Thưa 稟 soumettre, accepter, recevoir.

Terme de soumission que l'on place de-
vant les mots exprimant un ordre, une déci-
sion émanant de l'autorité et indiquant

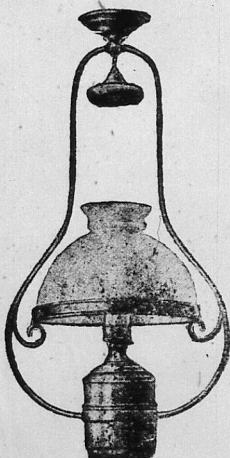
que l'on se soumet par avance à la décision
prise.

(à suivre)

Mỗi nhà thơ giấy thếp đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trễ nải hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lòa mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng hề hanh hao và đốt mau hơn đèn dầu hồi thường: kẻ cây quạt vào thì nó liền cháy, lại khi ngả nầm thì nó liền tắt, chẳng có một nhều dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chẳng hề ngột như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiệt có vậy sao anh?

B. — Thiệt quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính khách-sạn ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gởi thơ cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty đó mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông F.-M. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

TÓÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,
của ông Morel và Trần-phúc-Lê soạn, dạy đi các phép toán, các lượng căn bản.

Giá 0 500
Tiền gởi 0 08



THUỐC HOÀN

MORRHUOL
của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Thuốc **MORRHUOL** chứa đủ thứ tinh-ba dầu cá morue.
Thuốc **MORRHUOL** hay lắm và không mùi lai gì.
Thuốc **MORRHUOL** chữa nổi bệnh:

**HO GIÓ
HO LAO
HO TỒN**

Các tiệm thuốc có bán

Bán sỉ tại:
Đường Vivienne, môn bài số 8, PARIS

MORRHUOL CRÉOSOTÉ
của quan Lương-y CHAPOTEAUT

Là một vị thuốc có dùng yên-du cây ngô-đồng (vong) mà chế, chính là một vị sát trùng đệ nhất mạnh; dùng thuốc này để chữa bệnh **mọc mục trong phổi, bệnh ho-lao khó trị, bệnh ho trong họng, bệnh mồm mồm** và các bệnh ho, bệnh tức mau lâu gì đều chữa được cả.

Paris, 8, đường Vivienne và trong các tiệm thuốc to.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt hạng **bào-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.**

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
VẠN BỆNH
HỒI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỞI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
tiệm thuốc
Thượng-đăng
chủ tiệm là
G. RENOUX
nhứt hạng
bào-tế-sư, SAIGON
trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân gium

Một ph
đề tri

Thứ thuốc
lại là một vi
Nhưng ng
thì nên chón
les Pink (bổ
nghe lời uốn
lâu ăn biết
chi con ngu
nó bổ huyết
thường. Bồi
ti vị nó biể
Pilules Pin
như xưa, th
tiêu hóa, h
mạnh nhon
rất hoạt, k
sớm sơ khô
vậy.

Và lại thứ
là chữa chỉ
hay bổ huy
bệnh xin k
lại, mét m
bản thân b
vân vân...

PI

Trong cá
tiệm thuốc
Normale, S
Mỗi hộp g

ÉOSOTÉ
POTEAUT

ùng yên-du
chế, chánh
nhứt mạnh ;
a bình mọc
ho-lao khô
g, bình môn
nh tức mau
.

trả trong các
X nhứt hạng
áp-Á, đường
lớn.

NG !!!



nhà giấy xe lửa

giùm



**Một phương rất hay
để trị bệnh đau bao tử
(TÌ-BÌNH)**

Thuốc nào mà trị chứng tỉ-bình được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bình kỳ thì nên chóng chóng đến mua thuốc Pilules Pink (bổ hoàn linh đơn). Phải ráng mà nghe lời uống thử thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thử chỉ con người. Thuốc Pilules Pink này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên tỉ vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc Pilules Pink vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa, thực tri kỳ vị. Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh hơn thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất huợt, khi trước nhọc nhằn nay dặng sớm sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thì Pilules Pink này chẳng những là chữa chứng thương-tỉ mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vắng lại, mét mét xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bản thân bản thân, liệt nhược biếng nhác vãn vãn...

**PILULES PINK
(Bổ hoàn linh đơn)**

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50 ; 6 hộp 17 quan 50.



PNEU-VÉLO



VỎ XE MÃY

Continental (Mékong)

CÁNG NHẦM SỎI BÉN CŨNG KHÔNG HƯ

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MÃY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ
TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie
Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

TỰ-VỊ lạng-an-nam, ông Trương-vinh-Ky
soan, in lại rồi có 1260 hình.

Kháng bì	6 500
Có bì	6 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm ốp lưng đính chất vàng	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách Góng kỹ thì dặng	0 24
Tiền gí.	0 24

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG ĐỪA CÙNG CÁCH
LÀM ĐÀU**, của ông Lan sơn, bằng chữ
quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn dâu,
vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ-nơi mua bán, giá cả,
lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những
đâu hư hại khác.

Giá 1 500
Tiền gí. 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân, giùm

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 廷穢積司臟有虧血中毒液蔓
 延偏體病恙迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心忡怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇速速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎丸
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 既之端藥探選精良本草藥料
 配製而成功效靈捷應響如神
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.


Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom. - SAIGON

TỰ-VỊ LANG-SANAM, Ông Trương-vinh-Ky
soạn, in lại rồi có 1260 hình.

Khống bì.	6 00
Có bì.	6 80
Lưng và góc bằng da.	7 00
Mà mềm đẹp lưng dính chữ vàng.	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách
đăng ký địa đàng.

Tiền gởi.	0 24
-----------	------



PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đưỡng của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau
 soi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAL,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUỆT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonic Anticlaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chính chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một hãng
 bào chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,
 ở tại đô thành PARIS.
 VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN.

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bình đau thân, bình đau bàng-quang, bình Phong -
 và nửa ve. | Thạch-lâm-bình (kẻ) — Đau mảy chỗ là 166.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bình đau gan
 và bình đàm.

VICHY HOPITAL trị bình thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xit
 (môi-khi-chất)

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-vân giùm

RI ĐAM
REUX

IR có chế
n thần hiệu
; TI VỊ, đau
I, RẾT VỎ
H HO DAL,
và bình có

và rất hiệu
IẾT. Những
ra thì uống

g có đến ký

Antiglaireux

S, nhất hạng
môn bài số 0,

SAN

Ủ Y

ICHY
STAT

TINS

ng, bình Phong
y chỗ lật-láo.
bình đau gan
bình đàm.

trường nhiệt.
cho trứng

Si ấy mà ra. —

ống chừng 2. 3

don nước xit

giùm

TRÌNH
CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU DẶNG TƯỜNG:
TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE
(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhất hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kỹ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tr và hại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IN-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÙNG** qui lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chu-vị ưa dùng thuốc điều đều biểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE (Cà-lốp)** tràn qua Đông-dương đên nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

đông, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán được thuốc tốt chứ không phải bán giầy hay là bán hình chi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp)

và

THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lốp)

Phẩm bán thuốc rời hay là thuốc cần thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà huê dạng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy

DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

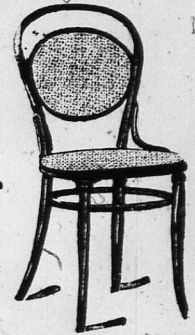
Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

TẠI HÀNG NÀY CÓ BÁN ĐỦ

THƯ' GHẾ THONET

mặc tình quan khách
muốn lựa mua
thứ nào cũng được.

Giá rẻ hơn
mọi nơi



Xin viết thư hỏi sách riêng vẽ hình kiểu ghế và giá cả nơi **Hãng BERTHET, CHARRIÈRE & C^{IE}**
ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68 — SAIGON.

ĐÂY LÀ CHÁNH HIỆU GHẾ THONET, BÁN GIÁ RẺ HƠN KHẮP MỌI NƠI.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU

CÓ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, âm
thực bất tẩn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

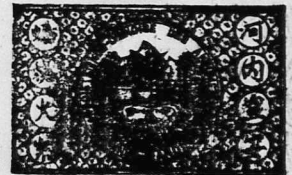
dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, yếu vàn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu pour légalisation de la signature
de M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)
NAM-KỶ SOẠN

Honorer le nom qu'on porte

Un nom ! pourquoi l'orgueil de ce hochet suprême ?
C'est que ton nom, mon fils, est bien plus que toi-même :
C'est le sang des aïeux souillés et triomphants ;

C'est ton père qui doit revivre en tes enfants ;

C'est, pour eux, l'aiguillon salutaire ou funeste ;

C'est ta honte, à leur front, ou la vertu qui reste.

..

Fais donc que tes aïeux sortent fiers de se revoir,
Dans l'acier de ton nom comme un pur miroir.
Fais qu'au moins, pour tes fils, ce nom ait un prestige ;
Fais-en l'arrêt fatal, la loi qui les oblige,
L'inflexible précepte et l'astre au firmament,

Que chacun d'eux consulte et suive à tout moment,

Qui sur eux veille, aux jours d'épreuve, au temps prospère,

Comme a veillé sur toi le regard de ton père.

..

Travailler à son nom, ciseler de sa main.
Cette image qui doit nous remplacer demain ;
L'illuminer des feux de notre foi chrétienne,
C'est l'œuvre de tout homme, et c'est surtout la tienne !

C'est la nôtre, à nous qui portons le flambeau.

Poètes ! qui marchons, à la quête du beau,
Qui veillons, sans un jour, sans une heures paisible.
Pour faire à tous les yeux, éclater l'invisible ;

Pour faire pénétrer, écrite en mots vainqueurs,
La parole de vie au fond de tous les cœurs.

DE LAPRADE.

Tôn trọng kỷ danh

(Phải tôn trọng cái danh tiếng của mình)

Chút danh ! tự trọng (1) là gì ?

Con ơi, bởi nó quý vì (2) hơn con :

Ấy là máu mủ tông-môn (3),

Mặc dầu lấm ố, cũng còn chỗ vinh.

Ấy là cha đẻ của mình,

Giống người để lại lai sinh nối dòng.

Ấy là trong đám từ-tôn,

Cái đều xui khiến giục tung hư nên.

Ấy là cho nó chịu tên

Hoặc đều sỉ nhục, hoặc nên từ nhơn.

Vậy thì vẹn tiếng giới gương,

Làm cho tiên-tổ lòng dưng nhắm soi (4).

Ít thì cũng tiếng dẫu roi (5).

Làm cho con cháu một nòi phải theo.

Lập ra một phép không chịu (6).

Làm ra một cái sao treo giữa trời (7).

Đặng cho chúng nó ở đời,

Ngửa xem nơi dấu, chẳng đòi chẳng dạy.

Đặng cho sao ấy trên này,

Trong cơn nguy hiểm như ngày thanh hưng.

Đắc soi chúng nó không dưng,

Như là nghiêm-phụ (8) coi chúng con xưa.

Gắng công giới tiếng dấy dĩa (9),

Rạng lòng thành tin (10) mền ưa đạo trời.

Ấy là phận sự mỗi người,

Phận con là nhứt, con trời phải vâng !

Phận ta cũng phải ận cần,

Ta cảm đức sáng, tiếng rằng Thi-nhơn !

Kiểm tìm sự phải đều hơn,

Ngày giờ chẳng ngớt, luống con coi chừng.

Muốn cho ai nấy tỏ tường,

Cái đều bi-nhiệm (11) chẳng chường thì sao ;

Muốn cho ghi tạc tâm bảo (12).

Rành rành nét vẽ thế nào chữ sanh (13).

NGUYỄN NGỌC-ÂN, *diễn nôm.*

(1) Tự trọng = mình trong lấy mình. Trong điều danh-phần, vì làm sao mà miah trọng mình như vậy ?

(2) Cái danh vọng thật là đáng quý, đáng vì hơn là cái thân mình. Thì ủy thân mà vẹn tiếng, chẳng tha nhục tiếng mà giữ thân.

(3) Tông-môn = Ông bà dòng họ.

(4) Cái danh vọng mình, cũng như là cái gương, cái kiển, rắng mà giữ cho trong sạch, dặng vọng linh ông bà mình ngõ vô đó mà vui lòng đẹp da. Sách Tàu có câu : vô thiềm nhĩ sở sạnh = đừng làm nhục ông cha người.

(5) Dấu roi = dấu dề lại.

(6) Không chịu = không dạy, không vay, thẳng băng, cang trực.

(7) Tiếng dề lại cũng như cái sao treo giữa trời.

(8) Nghiêm-phụ = cha. Cha thường thường thì nghiêm với con trong đều rắng dạy.

(9) Dấy dĩa = muren ý câu sách : Miên miên qua diệt = nói nhau liên liên như nư dĩa ở trên dĩa. Chỉ nghĩa là dồng dỏi miên trường, ông rồi cha, cha rồi con con rồi cháu vãn vãn... *Tiếng dấy dĩa* dĩa có ý nói : *tiếng dồng-họ dấy dĩa*.

(10) Thành tin = hết lòng tin tưởng, thật lòng tin.

(11) Bi-nhiệm = kỹ nhiệm, cao xa không thấy không hiểu dặng.

(12) Tâm bảo = lòng dạ.

(13) Cái mạng sống con người, cái sống ở đời là đều rất trọng ; muốn cho ai nấy rõ cái cái trọng ấy là thế nào, muốn cho ai nấy thâm nghiêm chữ sanh mà ở đời, vãn vãn...

Mỗi nhà thơ giấp thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón nỉ và giầy langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hàng **O. Langlois** kính tỏ cùng lục châu gửi khách đừng rờ theo lời giao các hàng buôn langsa tại Saigon đã định bữa 3 août 1914 như vầy:

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền « quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì « tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán « (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó, **hàng O. Langlois**, từ này về sau, sẽ tính giá bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (piastres) hiện trong sổ bán của hãng catalogue rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2. frs 50 hai quan năm tiền mỗi đồng bạc, là số trung bình đồng bạc tại Đông dương trong hai năm chót này.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(Il n'y a que lui)



Có một thứ rượu **Rhum mana** này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho ti vi, tiêu lán hay trừ bệnh yếu nhược và thiên thối. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu **Rhum** khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả và phải nài cho phải cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu dính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xir này sang xir kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, duy có thứ thuốc điếu **Cigarette Diva** thiết ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia. khói nó thơm tho và dịu lấm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán café.

NAM VĂN HIỆP THÁI

KIM-VÂN-KIỀU

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN

(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu Poème populaire annamite)

Bắc-kỳ soạn

Thưa rằng: « Tiệt-kì sá chi ? »

Elle répondit: Mon art bien humble vaut-il que vous en faites tant ce cas ?

Dã lòng dạy (1) đến dạy thì phải vàng.

Puisque vous avez eu le cœur de me l'ordonner, votre ordre doit être obéi.

Hiện sau (2) treo sần cầm giàng. (3)

Dans la pièce intérieure était pendue, tout prête, une guitare dite « La Lune »

Vội vàng sinh đã tay nâng ngang máy

Avec empressement le jeune homme déjà avait ses deux mains élevant (d'instrument) à la hauteur des sourcils (de Kiêu).

Nàng rằng: « Nghề mọn riêng tay,

Elle dit: Un talent artistique bien petit distingue mes mains.

Làm chỉ cho nặng lòng này lấm

Pourquoi y attacher tant d'importance et embarrasser ce cœur à ce point ?

So dần dấy võ dầy văn (5)

Essayant l'une après l'autre les cordes des guerriers et les cordes des lettrés.

(1) **Dạy**, enseigner. On emploie ce mot pour ordonner, quand il s'agit d'ordre émanant de personne aimée, ordre qu'on reçoit avec amour et soumission comme un enseignement utile et profitable.

(2) **Hiện**, désigne un balcon, une balustrade et par extension une marquise couvrant un balcon, une véranda, une pièce donnant sur une cour.

(3) **La guitare** ronde est généralement appelée **Nguyệt**, en annamite.

(4) **Thần**, est un superlatif qui n'est employé qu'en Annam. C'est le **Thế hổ** Tonkinois, mais combien tendre, combien intime.

(5) « **Guerrier** » et « **lettre** » pour désigner les cordes majeures qui donnent des sons graves et forts et les cordes mineures qui donnent des sons fins et faibles.

Bốn dây to nhỏ theo văn cung
Thương (1)

Les quatre cordes grandes et petites donnent successivement les notes **cung thương**, etc...

Khúc dẫu Hán Sở chiến-trông!
Quel morceau que « Le combat entre les Han et les Sở ! »

Nghe ra tiếng sắt tiếng vàng len nhau
En l'écoutant on entend des sons de fer et des sons d'or qui s'entremêlent

Khúc dẫu Tư-mã (2) Phụng-cầu.
Quel morceau encore que « Le Phénix à la recherche (de sa femelle) de Tư mã ! »

Nghe ra như oán như sầu phải chàng?
En l'écoutant il semble qu'on entend des plaintes et des lamentations, n'est ce pas ?

Kê-khang này khúc Quảng-lang (3)
De Kê-khang, voici le morceau dit « Quảng-lang ».

Một rằng « Họa Nhạc », hai rằng « Qui
vân »
D'abord cela peint « les Vents Hoa et Nhạc », ensuite cela décrit « les Nuages qui rentrent ».

Qua quan này khúc Chiêu-quần (4)
« Le passage de la frontière », voici le morceau de Chiêu-quần.

(1) Les 5 notes de la gamme chinoise sont **Cung, Thương, Giốc, Chung, Võ**.

(2) C'est de Tư mã Trương-như (Sseu-ma siang-jou) le célèbre musicien chinois qui vivait sous les Han, qu'il est question ici. Il avait composé ce morceau « Le Phénix à la recherche de sa femelle » pour faire sa cour à la belle Trác van-quần, qu'il parvint à épouser.

(3) Kê-khang est le nom d'un célèbre musicien qui vivait sous les Tân. La légende dit que le morceau **Quảng-lang** lui a vait été dit par des dieux.

(4) Chiêu-quần était une des femmes du Sèrail d'un empereur des Han. Son maître la donna en mariage à un chef des Hung-nô comme gage d'un traité de paix qu'il fit avec lui. Arrivée à la frontière, elle éprouva ces douloureux sentiments que connaît tout exilé; l'amour de l'auguste époux qu'an quitte, du pays qu'on ne revoit plus, de la famille dont on est séparé. C'est à ce moment qu'elle composa le fameux morceau dont il est parlé ici qu'elle exécuta à cheval sur son instrument **Ti-ha** (guitare oblongue).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tinh-tân-văn giùm**

Nửa phần luyện chứa nửa phần tư-gia

La moitié (des paroles) exprime l'amour du Prince, l'autre moitié exprime le souvenir de la famille.

Trong như tiếng hạc bay qua

C'est sonore (lit. clair) comme le cri des grues qui volent au dessus de vos têtes.

Đục như nước suối mới sa nửa vời

C'est sourd (lit. trouble) comme le murmure d'une source dont l'eau arrive au milieu de sa carrière.

Tiếng khoan như gió thoảng ngoài

Les sons lents ressemblaient à la brise qui souffre légèrement au dehors.

Tiếng mau sầm sập như trời đổ mưa

Les sons rapides se précipitent comme le Ciel qui verse une pluie.

Ngọn đèn khi tỏ khi mờ

La flamme de la lampe tantôt brille, tantôt s'assombrit.

Khiên người ngồi đó mà ngọc ngà sâu

Faisant que l'homme, qui est assis là, tombe dans une mélancolie profonde.

Khi tựa gối khi cúi đầu.

Tantôt il s'appuie sur son coussin, tantôt il baisse la tête.

Khi vò chín khúc khi chau đôi mày

Tantôt s'embrouillent les neuf replis (de ses entrailles), tantôt se froncent ses deux sourcils.

Rằng : « Hay thì thật là hay,

Il dit : Pour du beau, c'est vraiment du beau.

Nghe ra ngâm dắng nuốt cay thế nào!

(Mais) en entendant (cette musique) on sent l'armer dans la bouche et le piquant dans le gorge, ô combien!

Lựa chỉ những khúc tiêu tao

Pourquoi choisir ces morceaux qui émeuvent jusqu'à endolorir?

Thật lòng mình cũng nao nao lòng người

Si vous sentez réellement (cela) dans votre cœur, vous troublez aussi cruellement celui des autres.

Rằng : « Quen mắt nết đi rồi

Elle dit : « Ainsi l'habitude a été acquise déjà. C'est fini.

Tẻ, vui, hời cùng tinh trời, biết sao?

La mélancolie, la gaieté, ce sont des tempéraments qui nous sont donnés par le Ciel. Qu'y faire?

Lời vàng, vàng tinh ý cao,

Vos conseils qui valent de l'or, oui, je les prends, ces idées élevées.

Họa dân bột chút nào được không?

Peut être que peu à peu j'abandonnerai quelque chose (de ce mauvais tempérament)?

Hoa đèn càng tỏ thừng hồng (1)

Le bout de la mèche davantage montrait sa belle couleur rouge.

Đầu mày cuối mắt càng nồng tâm yêu.

Au bout des cils, aux extrémités des yeux, davantage s'échauffaient des désirs amoureux.

Sông tình dòng đã xiêu xiêu

Les vagues de l'amour semblaient déjà se lever.

Xem trong âu yếm có chiều lả lơi

Et dans leurs tendres propos il semblait y avoir quelque chose de lascif.

Thưa rằng : « Đừng lấy làm chơi!

Elle s'écria : « Soyons sérieux (lit. ne prenons pas ce que nous faisons pour de l'amusement).

Rẽ, cho thưa hết một lời nao!

Eloignez-vous, et laissez moi finir ma phrase...

Vẽ chi một đóa yêu đào? (2)

Est-ce quelque chose, un rameau de boutons de pêchers.

(1) Les lampes à huile brûlent mal, elles fument et la mèche présente généralement un bout incandescent au milieu de la flamme. Les superstitieux tirent de la forme de ce bout de mèche des présages.

Nous trouvons dans plusieurs éditions Hoa-hương (des fleurs et les parfums) au lieu de Hoa-dên (le bout de la mèche). Nous avons préféré Hoa-dên, car les parfums ne peuvent présenter de couleur.

(2) Un jeune rameau de boutons de pêcher est une jeune fille arrivée à l'âge nubile. (Livres des Vers).

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
Đứng trong chai lớn cũng vẻ nhỏ.
Trên mỗi chai,
gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như CỎ TAM SẮC VẬY

Ấy là
hiệu rượu
thiệt đó



Cognac Moyet
là một thứ rượu thiết
ngon, chớ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó lẩn cho
người nào uống
nó phải mang
binh mã chớ.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nổi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu này của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử
nhiệm
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mê
dùng một ly
nhỏ thì chắc
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn
uống đều đúng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ CỎ BÀN SĨ ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ SAIGON ←

Ấp nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trìn... tân-văn giùm

THUỐC RỜI

thuốc này đựng trong Gói bia xanh có bao mốt miếng giấy trắng trên miếng giấy này có để hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MÉLIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MÉLIA này thật ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dọm một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc.

Có nhiều chỗ kiếm thấy bắt chước làm theo cái bao xanh ấy dọm mà gặt bán hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút mũi cũng không ngon bằng thuốc "MÉLIA".

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gặt được. Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mang. Chúng phải là mặc áo ca-sa mà được thành đưng chơn tu.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. 34, B^e Charner, 34 - SAIGON

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

RƯỢU CHAMPAGNE MERCIER

đơn tại thành Epernay bên Pháp-Quốc là nơi trồng nho thành vựa. Dùng rượu này mà dón ra một thứ rượu rất ngon trên đời.

Hãy đến vào nhà hàng MERCIER cũng đều nâng phần thưởng bạc nhất cả. Bên nhiều vô cùng. Rượu này mỗi năm bán hơn 15.000.000 CHAI

Hãy nói cho ông chai có nhãn màu hồng chắc chắn. Hết xin vào cùng ở bán

SAIGON — 34, B^e Charner, 34. — SAIGON

DẦU THƠM XÚT TÓC

DRAGON IMPÉRIAL

Dầu này thật là trong sạch và thật thơm vì dón bằng nước thơm hiệu Dragon Impérial. Ai dùng nó thì tóc đáng điệu và láng có người. Dùng dầu này chẳng hề khi nào rụng tóc. Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Vườn hồng, chi dăm ngăn rào chim xanh.

Du jardin de roses, oserais-je barrer le chemin d'accès aux oiseaux verts.

Dã cho vào bạc bỗ kinh 1)

Mais puisque vous avez voulu m'admettre parmi la classe des porteurs de cotonnade et de chanvre.

Đạo tông phu, lấy chữ trình làm đầu 2)

Parmi les devoirs de celle qui doit suivre son époux il faut considérer la chasteté comme le premier.

Ra tuồng trên Bộc 3) trong đầu 4)

Si j'étais comme ces gens du pays de Bộc qui se livrèrent avec facilité sous les mûriers.

Thì con người ấy ai cầu làm chi?

Je serais une créature dont on ne voudrait pas du tout.

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Modestement la jeune fille dit: « Mon humble talent ne mérite certes pas que vous en faites tant de cas. Mais puisque vous le voulez, il faut vous obéir. Dans l'appartement intérieur était pendue au mur une guitare ronde, appelée « La Lune » à cause de sa forme. Kim-Trong alla la décrocher et la prenant dans les deux mains, il l'éleva respectueusement devant la musicienne.

Oh! protesta celle-ci, que de cérémonie! je suis toute confuse de tant de respects pour entendre une musique qui ne vaut pas tant d'attention.

Ce disant, elle essaya l'instrument, fit vibrer les cordes grosses et les cordes fines, fit rendre aux quatre cordes successivement les cinq notes de la gamme Cung, Thưng etc... et commença à jouer.

(1) Porteurs de cotonnade et de chanvre. L'épouse principale s'habille de cotonnade et, seule, a le droit de porter le chanvre au deuil des parents du mari.

(2) Trinh veut dire viginité. Les mœurs chinoises et annamites interdisent tout contact charnel entre les fiancés, avant le mariage.

(3) Bộc est le nom d'une vallée. A l'époque Xuân thu le Roi des Vê accompagné de son chef de musique Sr. Quyên se rendit un jour chez son voisin le Roi de Tấn. En passant sur le fleuve Bộc il entendit des airs de musique qui excitaient les sens. On lui expliqua que le Premier Ministre de l'Empereur Tru s'était suicidé là et que les airs de musique qui le frappaient dataient du règne de cet empereur le plus dépravé que la Chine ait eu dans l'antiquité.

(4) Livre de Vers: « Tu me donnas rendez-vous sous les mûriers ».

Quel morceau que le Combat des Hán et des Sở! Les sons rendent réellement le cliquetis des armes. Quel morceau, encore, que « le Phénix à la recherche de sa femelle » L'instrument gémit et émit des plaintes et des lamentations douloureuses. De Ké-khang, voici le morceau dit Quảng-lãng, qui peint les Monts Hoa et Nhạc et décrit la rentrée des nuages». Voici encore le « Passage de la Frontière » de cette malheureuse Chiên-quân, envoyée en otage à un chef barbare. Comme cela exprime bien l'amour du Prince qu'on quitte et les pensées de l'exilée vers sa famille désolée. Les sons clairs font l'effet d'une grosse bande d'échassiers qui volent au dessus de votre tête; les sons bas font l'effet du murmure de l'eau d'une source arrivée au milieu de sa carrière. Les *doles* rappellent la brise légère qui souffle au dehors; les *allegretto* se précipitent comme une averse sur les toits des maisons. C'était un enlacement, la flamme du candélabre elle-même se ressent des phases de cette musique. Elle semble plus brillante aux passages gais et s'assombrit aux passages tristes. Kim-Trong qui écoutait assis plongé dans une profonde mélancolie. Tantôt il s'appuyait nerveusement sur son coussin, tantôt il baissait la tête. Des fois il semblait souffrir. On dirait que les neufs replis de ses entrailles se tordaient que douloureusement. D'autres fois ses sourcils se fronçaient.

— C'est joli! c'est vraiment joli, murmura Kim-Trong, mais dans quelle mélancolie cette musique vous plonge. Quelles émotions poignantes! Pourquoi donc choisir de ces morceaux qui émeuvent jusqu'à endolorir? Comme vous sentez vous-même ces douleurs et ces amertumes que les cordes expriment, vous troublez cruellement le cœur de ceux qui vous écoutent.

Elle dit: — C'est une habitude déjà acquise. Il n'y a plus rien à y faire. Un reste, la mélancolie, la gaité ce sont des dons naturels, contre lesquels l'on ne peut rien. Je vous remercie néanmoins de ces avis précieux dont je tâcherai de tirer profit. Peut-être qu'en voulant vous plaire, j'arriverai à me défaire peu à peu de cette manie de faire gémir les cordes.

Le bout de la mèche, sur la lampe à huile, brillait alors d'une belle couleur rouge et dans les regards envoyés à la dérobée de part et d'autre, se lisaient des désirs ardents. On s'animait. Les propos du jeune homme prirent des tons plus hardis.

Voyant venir le danger, elle arrêta le fougueux amant d'un geste:

— Eh! pas d'enfantillage! Laissez-moi vous dire un mot d'abord. Ce n'est pas que je fais grand cas avec vous de ma personne. Le jardin de rosières est fait pour les oiseaux. Mais puisque vous avez eu la bonté de me destiner au rang d'épouse, je vous dois de défendre aujourd'hui cette pureté du corps qui n'appartiendra qu'à l'époux. Je serais indigne de vous si j'étais comme ces jeunes gens du pays de Bộc qui se livraient à la première rencontre sous les mûriers.

(à suivre)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

BẮC-KỶ SOẠN SU-PHẠM HỌC KHOA

LUẬN QUỐC-NGŨ (Áu-học)

TỜ CẦU HÒA VỚI NGƯỜI ANH EM BẠN

ĐẦU BÀI. — Nhân lúc chơi, anh bắt
bình với một người anh em, bây giờ
anh viết tờ cầu hòa vì anh sắp đi
đám ăn mừng với người bạn ấy.

DÀN LÂM. — 1. Buồn vì việc bất
bình với anh Phúc.

2. Đầu đuôi tại thế nào.

3. Xin cầu hòa vì hai người phải
đi đám ăn mừng.

4. Xin phúc thư lại.

BÀI LÀM. — 1. Anh Phúc ơi, từ lúc
chiều hôm qua, tôi gây việc bất bình
với anh, đến đêm tôi thồn thừ, bàng
hoàng gần sáng mới ngủ được, sớm
nay đây, tôi lại phiền não quá vì tôi
nghĩ việc anh em bất bình như thế
đầu đuôi là lỗi tại tôi. Nhưng lỡ ra
rồi, không thể nào lấy lại được nữa.

2. Tôi tức có ra việc gì đâu! nguyên
lúc tôi đánh khăng với anh, tôi đen
quá, không được một ván nào, nhất
đến ván sau cùng, chắc được mười
mười, rồi sau lại hóa thua cho nên
trong mình điên cuồng, không kiềm
chế lại được, ngờ là anh ăn gian.
Đầu còn nói anh thế nọ thế kia, sau
xông vào tát đá. May anh tốt nhện.
anh chạy ra một chỗ và không nói
lại điều nào, giả như anh cũng hăng lên
thì đánh nhau đến khốn. Thiệt tôi
vô lý mà anh thì biết điều, mà anh
càng dung thứ chừng nào, em nghĩ
lại càng xấu hổ chừng ấy.

3. Thôi, tôi biết tôi cần đồ hung
hăng quá thế, xin anh đừng lấy làm
đều và anh bớt giận làm lành để cho
tôi lại được tử tế hẳn hoi với anh
như lúc trước.

Giảm hôm nữa, nhà anh Lợi ăn
mừng được sắc có mời cả hai người
ta và đông những người quen chúng
ta nữa. Tôi chắc trong đám ăn mừng
ấy nhiều người biết anh chơi với tôi
đã lâu, nếu bây giờ ta tránh mặt nhau,
không trò chuyện gì với nhau thì thật
làm trò cười cho họ, cho nên tôi
muốn anh em vui lòng hiệp mặt, y
như lúc chưa giận nhau.

4. Vậy anh có bằng lòng tha lỗi và
nhận nhờ cầu hòa của tôi, như người
em út anh, thì xin anh phúc đáp cho
vài ba chữ, để em chắc rằng anh
không để lòng giận và tình bạn hữu
của hai người gần vó dẫu thế nào
cũng không xa nhau.

Em xin đợi thư anh và chúc anh
mạnh giỏi.

LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu-học)

PHẢI CÓ THUẾ

ĐẦU BÀI. — Cụ bá Ngọc ở làng
diềng, sang chơi với thầy anh, phân
nàn thuế nặng và các người phân thu
nghiệt. Cụ lại nói nhà nước lấy chi
của dân cho nhiều. Anh ít tuổi không
dám nói gì, nhưng giá cho anh cãi
thì anh nói thế nào, anh viết tờ cho
Nhân biết.

DÀN BÀI. — 1. Mời vào bài.

2. Cụ bá Ngọc phân nàn nhiều
thuế.

3. Nhà nước phải cần thuế.

4. Người phân thu phải lo, dân phải
bằng lòng nộp.

BÀI LÀM. — 1. Anh Nhân ơi, tôi
nghe một câu truyện buồn cười và
và trái lẽ, tôi thuật lại cho anh nghe
và tôi lại phụ thêm ý kiến của tôi
vào, cho anh xét nữa.

2. Cụ bá Ngọc ở làng diềng, vẫn
sang chơi nhà tôi, anh đã gặp hai ba
lần ấy, hôm qua, nhân mấy người
dịch mục đến thúc cụ ra thuế mãi,
cụ cáu, rồi chiều tối, cụ sang nói
truyện với thầy tôi, cụ phân nàn thế
này: « Nhà-quê bây giờ đã cùng mà
nhà nước cứ lấy thuế mãi; nào thuế
thân, nào thuế đất, tội diên-chủ thì
phải thuế ruộng, ông bán hàng thì
thuế môn-bãi, lại còn thuế muối,
thuế thuốc-lào, uống chén rượu, ăn
miếng giàu cùng có thuế cả. Một
trăm thứ thuế mà thuế nào cũng
nặng gấp năm, gấp bảy, gấp mười,
gấp trăm ngày xưa. Không những
thế mà thôi, mấy ông dịch-mục phân
thu lại nồng nàn cay nghiệt quá; nay
thúc mai giục, lấy kỳ được kỳ hết,
không cho chậm một ngày, không cho
kém một xu. Tệ quá. Ông nghĩ coi,
nhà nước lấy tiền dân thật nhiều mà

SOCIÉTÉ FRANÇAISE

DES

Distilleries de l'Indochine

Usines à

BINH-TÂY (Cochinchine)

HANOI — NAM-BINH — HẢI-DƯƠNG

(TONKIN)



RƯỢU SEN

Rượu này đặt bằng bóng sen,
ngon và thiết thơm lắm.

Rất tinh hảo, dùng việc cúng
tễ tốt lắm.

Uống tốt và bổ.

Mấy tiệm bán rượu An-
nam trong Lục-Tĩnh và mấy
chợ đều có bán rượu này,
dùng bằng ve có nhân in
như trên đây.

án giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm



Dọn tại nước
Langsa,
Dùng sữa
thương hạng
trong hoàn cầu,
vân vân.
Sức khỏe,
Mạnh mẽ, vân
vân.
Sữa đặc Nor-
mand hiệu La
petite fermière
dọn tại tỉnh
Normandie
trong Đèo Vai-
lles de Bray dọn
một cách rất kỹ
cang, tuy làm
ra đặc mà tánh
chất hầy còn

như sữa tươi sạch. Bộ xứ Normand
tự thuở nay có
sạch, lành, sữa thương hạng và
qui hơn trong cả
hóa.



Thuốc vẫn
này đã to mà
lại chắc, dọn
cho người
biết hút thuốc
dùng.
Xin hỏi
kiểu tại hãng
Berthet,
Charrière
và Công-ty.

• Hệ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.
BAO XANH.—Hút nó chẳng hề khô cò, mùi thơm làm
cho khoái cả con người.
Phải nhớ cho có cái ký tên và dấu hoa-thị đó tức kêu
là dấu hiệu.



AGENTS: BERTHET, CHARRIERE & Co SAIGON
LUTHER P. H. SCHWITZER

chả thấy làm gì cho dân nhờ cả. Là
nhỉ! Thế thì lấy đồ đi đâu?

3° Cụ nói một mình cụ nghe chả ai
cãi đi cãi lại, vì thầy tôi nè cụ giàu
có nói sợ mất nhờ. Còn tôi bằng tuổi
cháu cụ thôi, không có nhẽ cái phải
chịu phép đứng im mà nghe. Nhưng
già tôi được đối đáp đôi ba lời thì
tôi nội thế này, anh nghe xem có phải:
« Nhà nước cần thuế để cấp lương
cho các quan, tu hồ đề điều và nuôi
bình giữ cho cả nước. Những việc t
và tiêu nhiều thuế là việc công ích cho
mọi người, nhất những người nhà
giàu như cụ. Nếu giảm thuế và bớt
việc tuần phòng trừng trị đi cả thì
thóc lúa, trâu bò, tiền bạc của cụ, có
khỏi vào tay trộm cướp nó lấy không?
Đường sá có thuế mà sửa sang cho
hẳn hoi thì lúa đậu, ngô khoai của cụ
bao nhiêu, chở đi đường nào bán cho
hết? Một đều to nữa là nhà nước rút
bình cho về cả, đừng nói nữa mà dân
kêu tổn tiền, bây giờ giặc cướp ở bên
Tàu lan sang, nó cướp của, hại người,
cụ giàu có nhất trong dân thì cụ thiệt
hại nhiều hơn người khác. Thế cụ
còn có nữa hay thôi, dễ thường cụ
nói ra hồ người, cười ra nước mắt,
và cụ mới biết tiền thuế làm nhiều
việc cho dân nhờ.»

Thuế là việc khần thế cho nên mấy
người có chức trách thu thuế phải lo;
các ông lồng lý giục mình, thúc mình,
là nghĩa vụ người ta, cụ ra làm cũng
phải thế, nào ai nòng nân, riết róng
gì đâu.»

Về việc thuế, nên nói cho hết nhẽ thì
hầy còn nhiều, nhưng tờ tôi viết đã
dài và tôi nói, chừng anh cũng cho
làm phải cả. Tôi chắc ý anh cũng như
tôi vậy, nhà nước lấy tiền của dân, lại
lo việc chung cho dân, không phải
riêng một nhà, một người mà cũng
không làm gì vô ích, vô dụng. Muốn
cho nước được thịnh vượng giàu
mạnh, dân được yên ổn làm ăn, thì
những người ra thuế, đáng bao nhiêu
cứ ra bấy nhiêu, đừng nân ni ân hận,
thế mới là dân ái quốc, dân có lòng
vị công. Cụ bà tôi nhâm, chừng lúc
cụ học sách giảng việc thuế chưa kỹ
càng, nếu học chính trị như bây giờ,
chả ai nhầm thế nữa.

Tôi sai chỗ nào xin anh bảo và
kinh chúc bình yên.

PHẠM-VĂN HỮU

TOÁN-PHÁP (Áu-học)

Tính đồ về bốn phép

1° Một người hàng tấm, mua 80 tấm
thẻ giá mỗi tấm 4\$50, thuê nhuộm
thảm mỗi tấm hết 1\$20, rồi bán buôn
cả 80 tấm thẻ ấy được 484\$. Thế thì
lời được bao nhiêu?

4 \$50	5 \$7	484 \$
1 20	8	456
5 \$70	456 \$	28 \$

Lời giải

Giá mua và tiền nhuộm mỗi tấm hết:
4 \$50 + 1 \$20 = 5 \$70.
Nếu 1 tấm thẻ vốn hết 5 \$70, thì 80 tấm
phải 80 lần hơn, nghĩa là: 5 \$7 × 80 = 456 \$
Vốn hết 456 \$ mà bán được 484\$, thì lời
được 484 - 456 = 28 \$.

Trả lời: Người ấy lãi được 28 \$
2° Một người nợ 800\$ mà đã trả 3
thứ: lần thứ nhất được 50 \$; lần thứ
hai 170 \$ và lần thứ ba 120 \$; còn
thiếu bao nhiêu thì gán thóc trừ, mà
giá thóc 2 \$50 một tạ. Vậy người ấy
phải trả bao nhiêu thóc?

250	800	260 \$00	2.5
170	540	100	104 tạ
420	260 \$	00	
540			

Lời giải

Người ấy trả 3 thứ được: 250 + 170 + 120
= 540 \$.
Nợ 800 \$ mà đã trả được 540 \$ thì còn
thiếu: 800 \$ - 540 = 260 \$.
Giá thóc 2 \$50 một tạ, mà còn thiếu 260 \$
thì xem số 260 \$ mà chia được mấy lần
2 \$50, tức là bấy nhiêu tạ, nghĩa là: 260 :
2 \$50 = 104 tạ
Trả lời: Người ấy phải trả 104 tạ thóc.

TOÁN-PHÁP (Tiểu-học)

Tính đồ về diện-tích và thể-tích

1° Có một cái vườn hình chữ nhật.
bề mặt rộng 2,700 metres carrés mà
người ta thuê đồ đất cao lên 0 m 80'.
Bề ngang cái vườn ấy là 45 m., thế thì
bề dài là bao nhiêu? — Và thuê đồ
đất hết bao nhiêu tiền, giá đất mỗi
mètre cube là 0 \$15?

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

anh bảo và
AM-VĂN-HỮU,

u-học

phép
n, mua 80 tấm
thuê ruộng
rồi bán buôn
481\$. Thế thì

484 \$
456
28 \$
mỗi tấm hết:
\$ 70, thì 80 tấm
57 × 80 = 456 \$
đọc 184 \$, thì lời

đọc 28 \$
\$ mà đã giá 3
50 \$; lần thứ
ba 120 \$; còn
thóc trừ, mà
Vay người ấy
?

0500 | 2.5
0 | 104 tạ
0

250\$ + 170 = 120

e 540 \$ thì c n

à còn thiếu 260 \$
được mấy lần
nghĩa là: 260 ;

giả 104 ta th'c.

u-học)

và thể-tích
ình chữ nhật.
res carrés mà
ao lên 0 m 80.
45 m., thế thì
- Vay thuê đồ
giá đất mỗi

giùm

2700	45	45	2160
000	60 m.	60	0.15
		2700	10800
		0m8	2160
		2160m30	324800

Lời giải

Hề mặt vườn được 2700m²; nếu bề ngang là 45 m., thì bề dài là $\frac{2700m^2}{45m} = 60m$.
Thuê đồ đất cao lên 0m80, thì hết m³ = 55 × 60 × 0.80 = 2160m³.
Nếu m³ đất giá 0m15 thì 2160 hết 2 60 lần hơn, nghĩa là: 0\$15 × 2160 = 324\$.

Trả lời: 1° Bề dài cái vườn ấy là 60m.;
2° Thuê đồ đất hết 324\$.
2° Thế tích một cái bể được 23m³3040 mà chiều dài 4 m 80 > chiều ngang 3m20; vậy thì chiều cao là bao nhiêu? Còn như mỗi ngày người ta vơi ra hết 20 thùng nước mà mỗi thùng được 0m3018; thế thì trong mấy ngày vơi hết nước ở cái bể ấy?

4,8	23m ³ 040	15m ³ 36
3 2	7 680	1m ⁵
9 6	0 000	
144		
1536		
0m ³ 018	23m ³ 040	0,360
20	1 440	64 ngày
0m ³ 360	000	

Lời giải

Bề mặt đáy bể là: m² = 4.80 × 3.20 = 15m² 36.
Nếu thế tích bể là 23m³040 thì chiều cao là: $\frac{23m^3 040}{15m^2 36} = 1m 50$.
Nếu mỗi ngày vơi ra hết 20 thùng, mà mỗi thùng là 0m3018, thì tất cả là 0m3018 × 20 = 0m3360.
Một ngày vơi ra 0m3360, muốn biết trong mấy ngày vơi hết, thì xem số 23m3040 chứa được mấy lần 0m3360, tức là bấy nhiêu ngày, nghĩa là: $\frac{23m^3 040}{0m^3 360} = 64$ ngày hay là 2 tháng 4 ngày.

Trả lời: Chiều cao cái bể ấy là 1m. 0;
Vơi hết nước bể, thì trong 2 tháng, 4 ngày.

PHẠM VĂN MỀ.

LUẬN-LÝ Ấu-học và tiều-học)

BỒN PHẬN MÌNH PHẢI Ở VỚI MỌI NGƯỜI CHO CÔNG-BẰNG

Kỳ trước tôi đã giảng nghĩa hai chữ công-bằng và nhân-đức, nay các anh

thử xét xem ở với người thế nào là công-bằng. Trong các anh có ai biết không? Tôi xem bộ các anh không hiểu rồi. Vậy các anh phải để ý mà trả lời cho tôi những câu này:

Vi như mình đang ngồi đây, mà có đưa nó cầm dao vào đâm mình thì có công-bằng?

— Không, không.

— Khi mình muốn ăn, người ta không cho ăn; mình muốn chơi người ta không cho chơi; và người ta cứ bắt mình làm lụng khổ sở như giống súc vật, thì có công-bằng không?

— Đòi người ta chỉ có tự-do là qui mà làm mất tự do như thế còn công-bằng sao được.

— Giáp thì tin đạo Phật, mà Ất thì không tin gì cả, nhưng mà Giáp ỷ có quyền thế bắt Ất phải theo đạo Phật như mình; vậy thì Giáp có công-bằng không?

— Bất người ta tin điều người ta không thể tin được, thì lấy gì làm công-bằng.

— Bấy giờ sách của Sứu mà Ti cứ lấy, đến lúc Sứu đòi thì Ti không giả, lại toan đánh Sứu. Như thế thì có công-bằng không?

— Công bằng thế nào được? Sách của Sứu là cha mẹ hẳn mua cho hẳn Ti có quyền gì mà lấy.

— Tuất kia xưa nay là người học trò chăm chỉ, chơi với anh thật là tử-tế. Nay Hợi có điều gì ghét Tuất, ra ngoài cứ nói rằng: Tuất hay xô-xiên và hay ăn cắp đồ vật của anh em. Như thế thì các anh nghĩ Hợi có công-bằng không?

— An-không nói-có để cho người ta mất danh giá là một điều rất không công-bằng.

— Như vậy ở với người ta cho phải đạo công-bằng thì là thế nào? Các anh thử kể rõ cho tôi nghe xem.

— Ở cho công-bằng, thì:

- 1° Phải trọng mạng con người ta,
- 2° Phải trọng sự tự-do của người ta,
- 3° Phải trọng sự tin-tưởng của người ta,
- 4° Phải trọng tài-lợi sản-vật của người ta,
- 5° Phải trọng danh-giá của người ta.

VỆ SANH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đứng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các trường nhà ấy, không có sắt làm sao chực chờ cho đặng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đặng khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dữ vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đặng. Khá biết rằng trong huyết ta là một thứ vật lỏng đựng muôn ngàn huyết-cầu.

Thuở xưa chưa tìm đặng máy chỉ mà coi các vật trong máu cho đặng, ngày nay bày ra kiến hiện-vi mới thấy rõ các huyết-cầu hình tượng ra làm sao; tròn mà đẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lớn sát vào đây, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cầu, hoặc bị đứt tay đứt chân máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mất máu, xanh xao, sao sao cũng chẳng khỏi bệnh hoạn.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đặng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cầu thì dùng mà dần các nơi trong thân thể con người, nơi chỗ này bỏ chỗ kia cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

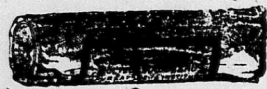
Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể ta thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đặng mà như sắt thiếu đây thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nuốt vào bụng cho đặng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao cho sắt tào mình con người mà tiêu hóa nhưc đồ vật thực thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vị thuốc ấy và thí nghiệm tại Bác-học-viện, kinh đô Paris. Vị thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn thuốc một cách kỹ lưỡng khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng mới mau tiêu hóa đặng. Vậy khi nào trong mình yếu, mất máu, khá dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đặng đồ da thắm thít chẳng sai. Quan lương-y M... k.



Trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX
nhứt hàng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

— Phải, các anh nói chính phải. Người ta ở đời ai ai cũng phải trọng bấy nhiêu điều thì mới phải đạo công-bằng. Bất kỳ người cùng một nước hay là người ngoại-quốc, bất kỳ người giàu sang hay là người hèn hạ, ai thì mình cũng phải trọng người ta như mình muốn người ta trọng mình vậy.

Trọng mạng con người ta. — Nay các anh đã hiểu rõ là phạm điều gì quan hệ đến mạng người ta thì hẳn phạm mình là phải trọng cả. Như ở đời vẫn có những đứa tàn ác, không được học hành, không biết luân lý, rồi học vị tham tài lợi, hoặc vị hăng thù đi đâm giết người ta, cũng có đứa chỉ vị lười biếng, chơi bời hoang toàng, hay là cứ bẻ bạn với những đồ vô loài, rồi dần dần tập giữ tinh thần, lâu ngày hóa ra trộm cướp, cho mạng con người như là không. Thậm chí có đứa giết đến cha mẹ, giết anh em, Những đứa ấy, đâu ở xã-hội nào thì cũng có trọng hình để trị chúng nó, không đâu dong những đứa đại ác ấy.

Giết người mà phải tội nặng thì đã đành rồi, nhưng ở đời thường có nhiều đứa cậy mình có sức lực cứ đi đánh đập đàn-bà trẻ-con, hay là thấy ai yếu sức hơn mình thì cứ há miệng bắt nạt người ta, những đứa ấy thật là hèn mặt khả kinh quá.

Nhờ trời mình có thừa sức lực, thì đề mà bênh vực những kẻ hèn yếu mới là phải đạo làm người, chứ lấy sức lực mà đi bắt nạt người, thì còn có luân lý nữa.

Quyền được giữ thân mình — Minh phải hiểu rằng bản phận mình là không được hại ai, những mình cũng phải giữ đừng để ai hại mình được. Khi làm sự cũng có lúc mình có quyền hại người để cứu lấy thân: như khi đi đánh giặc, mình không bằng chết quân nghịch, thì nó bản chất mình; hay là đi đường gặp phải đứa hung ác nó định giết mình để nó lấy của, nếu mình có thể giết nó đi mà không giết thì tất nó giết mình,

Đã hay rằng mình phải trọng mạng người, nhưng nhưng người ta cũng

phải biết nghĩa-vụ ấy mới được, chứ không thì thành ra mình đại và thiệt. Và, người định hại mình là người không giữ bản phận công-bằng; vậy khi mình có hại người ấy để giữ lấy thân, mình vẫn không có lỗi, vì thế cho nên luật lệ vẫn cho mình được quyền giữ thân mình.

Nhưng dùng quyền ấy thì phải cần thận lắm mới được, khi nào thật có tang tích là người ta định hại mình, thì mình mới được dùng cái quyền ấy, chứ dùng cả thì tội đến mình.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

NAM-SỬ (Tiểu-học)

THỜI CẬN CỒ TỰ LẬP

(tiếp theo)

Năm Canh-ngô (969), Tiên-hoàng đặt niên hiệu là Thái-bình. Lê đặt niên hiệu ở nước ta thì khởi đầu từ Tiên-ly Nam-đế (niên hiệu Thiên-đức) nhưng sau nhà Lý mất nước, đến nhà Đinh đặt lại lệ ấy truyền mãi đến bây giờ.

Khi nước Nam phân ra làm 12 Sư-quân thì ở bên Tàu Triệu-khuông bện là tướng nhà Hậu-chu lên làm vua là Thái-tử nhà Tống. Đến lúc Tiên-hoàng đã dẹp xong loạn ở nước ta, cũng theo lệ cho sứ sang cầu phong nhà Tống (970).

Còn như chỉ trị trong nước Nam, thì người lúc bấy giờ còn nhiều người quen thói lộn loạn, không chịu tuân theo luật lệ, Tiên-hoàng phải dùng oai để trừng trị những đứa gian ác: đặt vạc dầu ở trước điện, nuôi hổ báo ở trong vườn, rồi hạ lệnh rằng hễ ai phạm tội thì bỏ vạc dầu nấu hay là cho hổ báo ăn. Nhờ có chính trị uy nghiêm như thế dần trong nước yên.

Việc binh lính thì Tiên-hoàng phân ra đạo, quân, lữ, lốt, ngũ. Mỗi một đạo có 10 quân; 1 quân, 10 lữ; 1 lữ, 10 tốt; 1 tốt, 10 ngũ; 1 ngũ 10 người. Vậy một đạo là 100.000 người, mà nhà Đinh bây giờ có 10 đạo, là 1.000.000 người.

Tôi thiết tưởng nước Annam ta bấy giờ địa phận thì nhỏ, người thì ít, lấy

đâu làm đội triệu quân được, và lấy cơm gạo đâu mà nuôi được bấy nhiêu người. Họ chẳng Tiệp-hoàng có được hơn 10 vạn người đã là nhiều.

Năm At-hợi (975) con Tiên-hoàng là Liên sang sứ nhà Tống được phong làm Giao-chí-quận-vương, nhưng đến năm Mậu-dần (978) Tiên-hoàng lập Hạng-Lang là con thứ làm Hoàng-thái-tử. Liên là con trưởng mà đã theo Tiên-hoàng đi trấn mạc tự lúc tài vi, nay không được ngôi Thái-tử, tức giận, khiến người giết Hạng Lang đi. (979).

Năm sau (980) Tiên-hoàng và Liên bị tên nội thị Đỗ-Thích đem lên vào cung giết chết. Quân thần bắt Đỗ-Thích lên tội, và tôn Vệ-vương là Toàn lên làm vua. Toàn lúc bấy giờ mới lên 5 tuổi.

Phế-đế (980-981). — Vệ-vương lên làm vua, nhưng mà quyền chính ở tay Thập đạo-tướng quân là Lê Hoàn cả. Lê Hoàn lại cùng với Dương-thái Hậu tự thong.

Các quan Đại-thần bấy giờ thấy Lê-hoàn nhiếp chính lộng quyền quá, mới cử binh mà đánh, nhưng bị Lê-giết cả.

Lúc bấy giờ nhà Tống nghe tin Tiên-Hoàng đã mất, tự-quân còn đại, muốn thừa thế sang lấy Annam, mới hội đại binh ở gần biên,

Bên Annam được tin quân Tàu sắp sang, Lê-Hoàn cho Phạm-cư-Lượng làm đại-tướng cử binh mã chống cự. Trước khi khởi hành, họp cả quân sĩ lại ở trong điện rồi nói rằng: Bấy giờ quân nghịch sắp vào cõi, mà vua thì còn bé, lấy ai mà thường phạt cho chúng mình. Dầu chúng mình có hết sức tập được chút công nào thì rồi ai biết? Chẳng bằng nay ta tôn Thập đạo-tướng quân lên làm vua, rồi ra đánh thì hơn.

Quân sĩ nghe nói đều hô vạn-tuế, Thái-hậu thấy quân sĩ thuận cả, mới sai quan lấy áo long-cổn mặc vào cho Lê-Noãn.

Lê-Hào lên làm vua, còn Phế-đế thì giáng xuống tước cũ là Vệ-vương.

(Sau sẽ tiếp theo).

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-vấn giùm

**HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY**

Có bán và đặt đèn acétylène (khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huỳnh-lệ, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giầy-chi sang-hời, v.v.v.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quó-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vâng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả như định làm thì tiền phí-lệ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đôn chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BÔT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng báo-tê-sư, Sài-gon, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-viên, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa mẹ, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom
SAIGON

TỰ VI

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

- Không bìá..... 6 \$00
- Có bìá..... 6 \$20
- Lương và góc bằng da..... 7 \$00
- Bìá mềm đẹp lưng đính chữ vàng..... 8 \$00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thi đăng

Tiền gửi..... 0 \$24

SÁCH BÀN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-sa mỗi cuốn 2 \$00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trẻ các trường.

Ái muốn mua thì gửi thư lên ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredem
SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-sa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$00

Tiền gửi..... 0 \$10



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG ĐƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quần hạt

Luộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẮT NHI GIÁ

Thuốc men và các môn đồ khắc bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghệ chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chích, au-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-thể. Bán đủ các thứ đồ dùng rộng nhà thương, nhà bệnh v. v.

Hương sắt bổ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tế. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bình hút á-phiện.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á được-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-lành-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ, và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Bằng Báo

Ngày Thứ Năm

Quần NỮ TRINH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc!

閩新省陸

H. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 339

JEUDI 20 AOUT 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 - Lời rao | 14 - Hi-ước. |
| 2 - Thời sự tổng luận. | 15 - Chư vị đã gửi bạc |
| 3 - Vạn quốc tân văn. | 16 - Hoài-cán. |
| 4 - Công văn lược lục: | 17 - Thuốc điều hiệu Hongrois. |
| 5 - Cục đóng tân văn. | 18 - Vệ sanh |
| 6 - Âu Mỹ tân văn | 19 - Cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 7 - Chuyện du lịch hèn nước
Nhật-bản. | 20 - Hàng tàu Lục-tỉnh. |
| 8 - Kim-Vân-Kiều tân giải | 21 - Văn-hoa tư-diễn |
| 9 - Đàm luận luật buôn. | 22 - Thương trường. |
| 10 - Nam nữ hôn nhân vệ sanh. | 23 - Tân học văn tập. |
| 11 - Thất thập nhị cơ xảo
ki sự. | 24 - Pháp học tiếng Annam |
| 12 - Truyện bà người ngư-lâm
pháo-thủ | 25 - Thơ tin vãng lai. |
| 13 - Máy-bay. | 26 - Chạy đàng mở mắt đàng
mà; chạy thầy cả mắt thầy
con. |
| | 27 - Lời cần kíp. |

Asiamon
Mười như trình thơ gọi
thơ và học phải để như
váy LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7. Boulevard Norodom. — Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các ông bác-sĩ Quý-khách Lục-châu như Quý-trị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thế nào, hay là mua tuyến làm hàng tàu, xin niềm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Hướ, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng: tiền công may và giá hàng dẽ đều nhe. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lẽi vô lễ tạm nhe, xin Quý-có niềm tình, đến giúp nhau cho nhe cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
116, quai Arago-Chinois (Cầu Ông Lành),
(Gần ga xe lửa) Saigon

Cách trị bệnh không ngủ, hoải cân và căn-cốt bất an bên nước Langsa

Chúng tôi lấy làm hữu hạnh bổ cáo với vạ gia bà lãnh làm trông rằng : ông Lương-y Leroy làm thầy thuốc chánh điều trị các nhà-thương tại Paris có dùng thuốc ngoài chế ra mà cứu được nhiều con bệnh nói sau đây (cách may mắng la-đung, bệnh ngủ không được, bệnh hoải cân, căn cốt tiền tụy, bệnh lúc trở về già, ngứa hời hớp, ngột hơi, thổ giấc như gần chết, ra hơi nóng trong châu thân, trí hóa mờ mịt sẽ được yên tịnh và sáng láng cùng nhiều cơn bệnh khác bởi công án chuyên làm nặng nề hoặc vui chơi thời quá mà gây ra.

Quan Lương-y Leroy nói rằng : có một thứ thuốc hiệu « Neurinase » chữa được cách thần hiệu là dùng các chứng bệnh không ngủ, hoải cân và căn cốt tiền tụy. Ấy là một thứ thuốc êm ái lắm, dùng nó vô hại, tôi vui lòng mà dùng nó luôn.

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại tiệm thuốc thượng-đẳng G. RENOUX và De MAR, & LAURENS và tại THIẾT-NGHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadere.



Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HỌA ĐỒ.

Giá 0 50
Tiền gửi 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ Nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 tr. 50
Tiền gửi 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ mới hay Giadinh là thế, soạn dạy cả các điều đại khái trong tỉnh nhe. **CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.**

Giá 0 50
Tiền gửi 0 08

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secestat ».

Hai là : Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tử « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá dẽ rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V^{ve} Cliequot-Ponsardin,

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

HÀNG
Có bán
Có bán
đá đủ
tính,
incandes
sang-ho
Có b
Xin c
gót ngọc
thăm, t
noặc hồ
muốn c
việc dặt
thì tôi s
Nhu
thì tiền
Hàng
rẻ hơn
ON
ON
KH
Cố
Lu
Bi
Ng
trên
TY